

*
(Dự thảo lần 1)

Huyện Điện Biên, ngày tháng năm 2024

**TIẾP TỤC XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH;
PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC; KHAI THÁC
HIỆU QUẢ CÁC TIỀM NĂNG, LỢI THẾ ĐỂ ĐẨY MẠNH PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI; BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG AN NINH; PHẤN ĐÁU
XÂY DỰNG HUYỆN ĐIỆN BIÊN PHÁT TRIỂN NHANH, BỀN VỮNG**

(Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XX
trình tại Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025-2030)

Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2025-2030 là sự kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa to lớn đối với Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc huyện Điện Biên nhằm đánh giá một cách khách quan, toàn diện tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025, đồng thời xác định phương hướng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030. Tư tưởng chỉ đạo của Đại hội là:

“ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN”

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XX, NHIỆM KỲ 2020-2025**

Nhiệm kỳ 2020-2025, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc huyện Điện Biên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX trong điều kiện có những thời cơ, thuận lợi, khó khăn, thách thức đan xen. Huyện Điện Biên là một trong bốn huyện biên giới nằm ở phía Tây Nam tỉnh Điện Biên, có tổng diện tích đất tự nhiên là 139.626,7ha; có 175,058 km đường biên giới Quốc gia tiếp giáp với 02 tỉnh Bắc Lào, với 61 mốc quốc giới, 02 cửa khẩu và 02 trạm kiểm soát xuất nhập cảnh sang Lào; toàn huyện có 21 đơn vị hành chính cấp xã (chưa có thị trấn), 275 thôn, bản, đội; dân số trên 104 nghìn người, gồm 11 dân tộc cùng sinh sống; Đảng bộ huyện có 66 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc (24 đảng bộ, 42 chi bộ cơ sở); 426 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở với 6.720 đảng viên (số liệu tính đến tháng 11/2024).

Về thời cơ, thuận lợi: Tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, toàn diện của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp, giúp đỡ, hướng dẫn thường xuyên của các ban, sở, ngành, đoàn thể tỉnh và các địa phương, sự ủng hộ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài huyện; cùng với truyền thống đoàn kết, kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy Đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở; sự vào cuộc mạnh mẽ của các tổ chức chính trị - xã hội và sự đồng thuận ủng hộ của Nhân dân các dân tộc đã tác động tích cực đến phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân; hệ thống

chính trị từ huyện đến cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn; hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành được nâng lên. Công tác xây dựng Đảng được chú trọng thực hiện, góp phần nâng cao sức chiến đấu của toàn Đảng bộ trong tình hình mới.

Về khó khăn, thách thức: Là huyện miền núi, biên giới, địa bàn rộng, từ đầu nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XX đến nay, huyện thực hiện Nghị quyết Đại hội và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021-2025 trong điều kiện khó khăn do chịu ảnh hưởng dịch bệnh (đặc biệt dịch Covid-19), thiên tai, biến đổi khí hậu diễn biến bất thường (sạt lở đất, lũ quét ở xã Mường Pôn); nguồn thu từ đầu giá đất gặp nhiều khó khăn ảnh hưởng đến việc huy động các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội; giá nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư nông nghiệp biến động mạnh ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản, sản xuất nông nghiệp, thủy sản, các công trình hạ tầng... Các thế lực thù địch, phản động triệt để lợi dụng không gian mạng để đẩy mạnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền, kích động, xuyên tạc chống phá Đảng, Nhà nước; tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội đã được kiểm chế nhưng vẫn còn tiềm ẩn nhiều diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến an ninh trật tự. Trình độ, năng lực của một số cán bộ, công chức ở cơ sở có mặt còn chưa đáp ứng được yêu cầu của công tác.

Với quyết tâm chính trị cao, Đảng bộ, chính quyền, các lực lượng vũ trang và Nhân dân các dân tộc trong huyện đã phát huy truyền thống cách mạng, đoàn kết, vượt qua khó khăn, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025 đề ra:

A- KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG NHIỆM KỲ 2020-2025

I- VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Giá trị sản xuất các ngành, lĩnh vực chuyển dịch theo hướng tích cực, thu, chi ngân sách cơ bản đáp ứng được yêu cầu

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và phát triển ở tất cả các ngành, lĩnh vực; giá trị sản xuất khu vực nông - lâm nghiệp và thủy sản đến năm 2025 ước đạt 1.286 tỷ đồng, tăng 223 tỷ đồng so với năm 2020; giá trị sản xuất khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 2.436 tỷ đồng, tăng 812 tỷ đồng so với năm 2020; tổng giá trị khu vực thương mại - dịch vụ ước đạt 5.168 tỷ đồng, tăng 3.041 tỷ đồng so năm 2020.

Cơ cấu ngành kinh tế chuyển dịch theo đúng định hướng, giảm dần tỷ trọng nông - lâm nghiệp và thủy sản, tăng dần tỷ trọng công nghiệp - xây dựng, thương mại - dịch vụ. Đến năm 2025, khu vực nông - lâm nghiệp và thủy sản chiếm 19,19%, giảm 8,58 so với năm 2020, vượt 2,77% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XX (*sau đây viết tắt là NQ*); khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 34,84%, giảm 2,81% so với năm 2020, vượt 0,84% NQ; khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 45,97%, tăng 11,39% so với năm 2020, vượt 1,93% NQ.

Công tác điều hành, quản lý ngân sách được chỉ đạo, thực hiện đúng Luật Ngân sách Nhà nước. Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 ước đạt **5.490,496 tỷ đồng**, tăng 19,51% so với giai đoạn 2016-2020, trong đó: Thu trên địa bàn ước thực hiện đến năm 2025 **đạt 506,145 tỷ đồng**, đạt 93,13% so với NQ, tăng

14,13% so với giai đoạn 2016-2020. Tổng chi ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 ước đạt **5.490,496 tỷ đồng**, tăng 19,51% so với giai đoạn 2016-2020. Tốc độ tăng chi trung bình giai đoạn là 3,9%/năm.

2. Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới thu được nhiều kết quả quan trọng

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản được đẩy mạnh phát triển theo hướng ổn định năng suất, nâng cao chất lượng, hiệu quả gắn với thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; tăng cường tạo điều kiện, hỗ trợ, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư vào phát triển liên kết sản xuất sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện; thường xuyên phối hợp với các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp để hỗ trợ phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện; đẩy mạnh quản lý vùng trồng, quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ,... Các dự án liên kết sản xuất tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện, từng bước phát huy hiệu quả; áp dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hoá trong khâu cấy lúa, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị từng bước đạt hiệu quả, tạo được niềm tin của Nhân dân khi tham gia liên kết sản xuất⁽¹⁾; chuyển đổi cơ cấu cây trồng hướng tới tăng chất lượng và giá trị, hình thành các vùng sản xuất tập trung vào các sản phẩm chủ lực như lúa gạo, dứa, bưởi... cung cấp cho thị trường trong và ngoài tỉnh⁽²⁾; hỗ trợ phát triển nhân rộng nhiều mô hình chăn nuôi - trồng trọt quy mô trang trại, gia trại (Huy Toan, Tâm Đò, HTX Mùa Ban, Quang Lành, Tuấn Hương, Nho Hàn Quốc...); khai thác tốt các tiềm năng, lợi thế phù hợp thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả sang cây trồng có giá trị kinh tế cao, thâm canh tăng vụ đạt 1.551,5 ha.

Về thực hiện các chỉ tiêu: Đến hết năm 2024, các chỉ tiêu về nông, lâm nghiệp và xây dựng nông thôn mới đã đạt mục tiêu Nghị quyết (về đích trước 01 năm). Cụ thể: Tổng diện tích cây trồng cây nông nghiệp năm 2024 đạt **21.477 ha**; trong đó diện tích cây lương thực có hạt đạt 14.534,38 ha, tăng 105,25 ha NQ, tổng sản lượng lương thực đạt **trên 81.113,88 tấn**, đạt 102,7% NQ. Tổng đàn gia súc tăng trưởng bình quân đạt 5,4%/năm, đạt 108% NQ; đàn gia cầm đạt 5,3%/năm, đạt 100% NQ; sản lượng thủy sản đạt 9,06%/năm, đạt 181% NQ huyện⁽³⁾; ước thực hiện năm 2025, các chỉ tiêu tiếp tục đạt và vượt NQ. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng được tập trung chỉ đạo⁽⁴⁾. Đến năm 2024, tỷ lệ che phủ rừng đạt **55% (bao gồm cả diện tích rừng trong và ngoài quy hoạch)**, tăng 0,7% so với năm 2020; ước thực hiện năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt từ 55% (bao gồm cả diện tích rừng trong và ngoài quy hoạch), đạt 100% NQ.

⁽¹⁾ Cơ giới hoá trong khâu cấy lúa liên kết sản xuất đạt 2.132,69 ha (GD 2021-2023). 18 dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị liên quan đến các sản phẩm như: Lúa gạo, mật ong, cá, quả sa nhân tím, rau quả an toàn, dứa, mít, trâu, bò, dê boer...

⁽²⁾ Tiêu biểu vùng sản xuất lúa gạo chất lượng tại khu vực lòng chảo đạt trên 2.000 ha, gồm các giống đặc sản như Sóng cù, Hana 112,...; vùng cây ăn quả tập trung Dứa mật Pu Lau (Mường Nhá, Na Tông) diện tích trên 110 ha, vùng trồng bưởi da xanh - cây có múi tại các xã lòng chảo diện tích trên 70ha; chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả (lúa nương, ngô nương...) và thâm canh tăng vụ (cây vụ đông: khoai lang, ngô nếp...) trên 500 ha; phát triển vùng trồng rau an toàn trên 100ha (Noong Luông, Pom Lót, Thanh Yên, Thanh Hưng...); vùng trồng cây Cao Su 978 ha; cây Mắc ca 2.017 ha.

⁽³⁾ Đến năm 2024 toàn huyện có 2.080.991 con gia súc, gia cầm (Đàn trâu 25.756 con; đàn bò 17.988 con; đàn dê 3.355 con; đàn lợn 58.262 con; đàn gia cầm các loại 1.975.630 con); diện tích nuôi trồng thủy sản 622,62 ha, sản lượng đạt 1.340,46 tấn.

⁽⁴⁾ Đã cơ bản hoàn thành giao đất, giao rừng cho gần 50% diện tích đất lâm nghiệp chưa được giao trên địa bàn huyện theo kế hoạch; các hành vi vi phạm đã được phát hiện và xử lý nghiêm theo quy định; năm 2021-2024: Trồng rừng tập trung (cây mắc ca) 2.054 ha; bảo vệ rừng hiện có 75.731,95 ha; khoanh nuôi tái sinh rừng 332,08 ha.

Chương trình xây dựng nông thôn mới tiếp tục được các cấp ủy, chính quyền và Nhân dân quan tâm triển khai thực hiện hiệu quả. Ước thực hiện đến hết nhiệm kỳ, toàn huyện có 21/21 xã đạt chuẩn NTM và cơ bản đạt chuẩn NTM, đạt 100% NQ; 03 xã đạt chuẩn NTM nâng cao⁽⁵⁾; 01 xã (Noong Hẹt) đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; toàn huyện có 181/275 thôn, bản đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới kiểu mẫu. Huyện nông thôn mới có 33/36 chỉ tiêu cơ bản đạt = 91,6% (trong đó: 23 chỉ tiêu huyện NTM đạt chuẩn, 10 chỉ tiêu huyện NTM cơ bản đạt chuẩn), đạt 101,8% Nghị quyết Đại hội.

Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được đẩy mạnh triển khai thực hiện, đến năm 2024 đã xây dựng và phát triển 17 sản phẩm OCOP⁽⁶⁾; ước thực hiện đến năm 2025 nâng tổng số sản phẩm toàn huyện có trên 22 sản phẩm, tăng 14 sản phẩm OCOP so với năm 2020.

3. Sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển, tập trung chủ yếu vào các ngành có tiềm năng, thế mạnh

Hoạt động sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục được duy trì ổn định; cấp ủy, chính quyền các cấp nhất quán thực hiện các chủ trương kêu gọi thu hút đầu tư, phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tìm hiểu, thực hiện các dự án khai thác tiềm năng sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn huyện. Trong giai đoạn này, nhiều cơ sở công nghiệp đã đầu tư vốn, dây chuyền công nghệ để thực hiện các dự án sản xuất vật liệu xây dựng; sản xuất và phân phối điện; khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng như khai thác đá, cát, chế biến nông sản. Trong nhiệm kỳ, đã có 15 công ty, doanh nghiệp đang hoạt động khai thác, chế biến, sản xuất vật liệu xây dựng được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác. Các sản phẩm công nghiệp chủ yếu như xi măng, đá, cát, gạch xây dựng, điện, thức ăn gia súc... duy trì được tốc độ tăng trưởng và chiếm tỷ trọng lớn trong cơ cấu sản phẩm công nghiệp của huyện.

Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp năm 2024 ước đạt 2.095 tỷ đồng (giá hiện hành), tăng 992 tỷ đồng so với năm 2020; đạt 1.273 tỷ đồng (giá so sánh), tăng 416 tỷ đồng so với năm 2020. Năm 2025, ước đạt 2.297 tỷ đồng (giá hiện hành) đạt 86,76% NQ; 1.344 tỷ đồng (giá so sánh) đạt 51,75% NQ; tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 7,69%/năm.

4. Hoạt động thương mại, dịch vụ, du lịch tiếp tục phát triển

Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển ổn định, hàng hóa tại thị trường phong phú, đa dạng, việc mua bán thuận lợi, giá cả ổn định, không có tình trạng thiếu hàng, sốt giá. Cơ sở vật chất, mạng lưới cơ sở kinh doanh thương mại được mở rộng, góp phần thúc đẩy sản xuất hàng hóa phát triển, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong Nhân dân. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ năm 2024

⁽⁵⁾ 03 xã đạt chuẩn NTM nâng cao: Noong Hẹt, Thanh Xương, Pom Lót; 12 xã đạt chuẩn NTM: Thanh Nưa, Thanh Luông, Thanh Hưng, Thanh Chân, Thanh Yên, Noong Luông, Noong Hẹt, Pom Lót, Sam Mứn, Thanh An, Thanh Xương, Núa Ngam; 09 xã cơ bản đạt chuẩn NTM: Mường Nhà, Mường Pồn, Pa Thơm, Phu Luông, Hẹ Muông, Hua Thanh, Na Tông, Mường Lói, Na Ủ

⁽⁶⁾ 17 sản phẩm OCOP 3 sao: Mật ong Bánh tổ, Mật ong Hoa Ban, Gạo Sẻng cù Tâm Sáng, Gạo Tám thơm Tâm sáng, Rượu Nếp nương men lá, Rượu Nếp 27, Thịt trâu khô Phong Suong, Quả đồ leo bốn mùa, Gạo Nếp nương Tâm thiện, Gạo Sẻng cù Trường Hương, Miến dong Lộc Biên, Bún gạo lứt Tuấn Anh, Khăn thổ cẩm Pa Thơm, Khăn thổ cẩm Na Sang, Lạp xường hun khói bà Hương - Thanh Chân, Miến dong đồi cao - Thanh An, Thịt trâu gác bếp Minh Nguyệt - Thanh Xương.

đạt 4.429 tỷ đồng, tăng 2.303 tỷ đồng so với năm 2020; ước đến năm 2025 đạt 5.168 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 19,44%/năm.

Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/HU, ngày 02/8/2021 của BCH Đảng bộ huyện về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 07/5/2021 của Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; hoạt động du lịch bước đầu được chú trọng khai thác, phát huy hiệu quả các điểm du lịch gắn với giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc; các ngành nghề thủ công truyền thống như rèn, dệt thổ cẩm, mây tre đan... được khôi phục và hỗ trợ phát triển; các lễ hội truyền thống, các sự kiện văn hóa (Lễ hội Thành Bản Phủ, Lễ mừng cơm mới của dân tộc Lào, Thái, Lễ Xên Bản của dân tộc Thái ...) thu hút ngày càng đông du khách trong và ngoài tỉnh, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và gìn giữ bản sắc văn hóa các dân tộc. Hàng năm thu hút trên 80.000 lượt người đến tham quan, giao lưu văn hóa, văn nghệ, ẩm thực đã góp phần giải quyết việc làm cho hơn 5.000 lao động tập trung tại các bản văn hóa trên địa bàn, ước thu từ hoạt động du lịch, nhà hàng, khách sạn trên 30 tỷ/năm. Các dịch vụ vận tải, bưu chính viễn thông tiếp tục được mở rộng, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu thông tin liên lạc, giao lưu kinh tế, văn hóa và phục vụ nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Hoạt động xuất, nhập khẩu qua các cửa khẩu, nhất là cửa khẩu Quốc tế Tây Trang ngày càng sôi động góp phần khai thác có hiệu quả kết cấu hạ tầng đã được đầu tư xây dựng, thúc đẩy các dịch vụ phụ trợ phát triển, bước đầu có đóng góp cho ngân sách và giải quyết việc làm cho người lao động trong khu vực.

5. Công tác tài chính, ngân sách được thực hiện theo quy định

Hoạt động tài chính, quản lý, điều hành, ngân sách 2021-2025 được thực hiện đúng Luật Ngân sách Nhà nước, Chỉ thị số 17/CT-TTg, ngày 27/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 huyện đã chủ động xây dựng kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo tiêu chí đa dạng hoá các hình thức huy động nguồn lực tài chính vào đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, khai thác quản lý tốt các nguồn lực từ tài nguyên, đất đai, đẩy mạnh thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất tạo nguồn thu cho ngân sách.

Tăng cường công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn, xử lý cơ bản tình trạng nợ đọng thuế trong các doanh nghiệp, hàng năm đều đạt và vượt dự toán giao; việc quản lý chi ngân sách Nhà nước được thực hiện kịp thời, chặt chẽ, đúng quy định đáp ứng yêu cầu chi cho các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất phát sinh, công tác quyết toán ngân sách hàng năm được thực hiện chặt chẽ, đúng quy định.

Kết quả hoạt động tín dụng ngân hàng, tín dụng chính sách trên địa bàn huyện đảm bảo nguyên tắc, đúng quy định; tổng nguồn vốn huy động của các ngân hàng trên địa bàn huyện năm 2024 ước đạt 1.968 tỷ đồng, tăng 714 tỷ đồng so với năm 2019; tổng dư nợ tín dụng trên 2.674 tỷ đồng, tăng 429 tỷ đồng so với năm 2019; tỷ lệ nợ xấu chiếm 1,46% tổng dư nợ, giảm 0,14% so với năm 2019. Các ngân hàng trên địa bàn cơ bản đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho các hoạt động kinh tế của doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn huyện.

6. Quản lý hiệu quả các nguồn lực đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển các thành phần kinh tế

6.1. Kết quả huy động, thực hiện và giải ngân vốn đầu tư

Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được đầu tư, cải tạo, nâng cấp bằng nhiều nguồn lực; tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn huyện trong giai đoạn 2021-2025 ước đạt 7.050,560 tỷ đồng, gồm: Vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước là 828,027 tỷ đồng, với 255 dự án, ước thực hiện giải ngân thanh toán là: 823,682 tỷ đồng, đạt 99% KH vốn giao, trong đó: Ngân sách địa phương, 98 dự án, kế hoạch vốn giao 398,022 tỷ đồng, ước thực hiện giải ngân là: 398,022 tỷ đồng, đạt 100% KH vốn; Nguồn vốn ngân sách trung ương, 04 dự án, kế hoạch vốn giao 71,828 tỷ đồng, ước thực hiện giải ngân là: 71,828 tỷ đồng, đạt 100% KH vốn; Nguồn vốn Chương trình MTQG, 155 dự án, kế hoạch vốn giao 358,177 tỷ đồng, ước thực hiện giải ngân là: 353,832 tỷ đồng, đạt 99% KH vốn. Hoạt động quản lý đầu tư nhất là đầu tư công được tăng cường, chất lượng thực hiện các dự án được giám sát, kiểm tra thường xuyên, tiến độ thực hiện giải ngân các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước có chuyển biến tích cực, số kinh phí kết dư, chuyển nguồn từng bước được hạn chế, góp phần nâng cao hiệu quả nguồn vốn đầu tư, cơ bản đáp ứng được yêu cầu đầu tư cấp bách trên địa bàn.

6.2. Kết cấu hạ tầng giao thông, thủy lợi, y tế, trường lớp học; hạ tầng điện lưới điện nông thôn, bưu chính viễn thông

Kết cấu hạ tầng giao thông, các công trình thủy lợi tiếp tục được đầu tư, nâng cấp và cơ bản đạt mục tiêu Nghị quyết; dự ước tính đến hết năm 2024 kiên cố hóa 85,96% đường trục thôn, bản vùng lòng chảo; 37,57% đường liên thôn, bản vùng cao; 100% đường trục liên xã, đường trục xã, liên xã được nhựa hóa, bê tông hóa; 79,6% đường trục thôn, xóm đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật được quy định trong Chương trình xây dựng NTM; ước đến hết năm 2025, kiên cố hóa 90,1% đường trục thôn, bản vùng lòng chảo, đạt 128,7% vượt so với NQ; 40,3% đường liên thôn, bản vùng cao được nhựa hóa, bê tông hóa, đạt 100,8% vượt so với NQ; 100% đường trục liên xã, đường trục xã được nhựa hóa, bê tông hóa, đạt 100% so với NQ; 85,2% đường trục thôn, xóm đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật được quy định trong Chương trình xây dựng NTM, đạt 121,7% vượt so với NQ. Chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, khai thác các công trình thủy lợi, đảm bảo an toàn hồ, đập và phục vụ nhu cầu nước cho sản xuất, 135/135 công trình thủy lợi, 104/104 công trình cấp nước nông thôn đã được quản lý, khai thác hiệu quả; 100% công trình thủy lợi, và công trình nước sạch nông thôn tập trung có tổ chức quản lý, khai thác, vận hành theo quy định, đạt 143% NQ tỉnh và huyện; kiên cố hoá kênh mương cấp 3 đạt 48/35%, đạt 137,1% NQ.

Cơ sở vật chất phục vụ cho giáo dục, y tế được quan tâm đầu tư; 76,5% số phòng học được kiên cố hóa; trên 91% số phòng công vụ, phòng ở nội trú học sinh được kiên cố và bán kiên cố cơ bản đáp ứng yêu cầu để tổ chức các hoạt động dạy và học, chăm lo đời sống nhà giáo, học sinh ở bán trú. 100% cơ sở y tế kiên cố, giai đoạn 2021-2025 xây dựng mới 12 trạm y tế, duy tu sửa chữa 02 trạm y tế.

Mạng lưới điện nông thôn được cải tạo, nâng cấp, 100% xã có điện lưới quốc gia; đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc

gia đảm bảo cấp điện sinh hoạt và sản xuất cho 417 hộ gia đình của 08 thôn, bản thuộc 03 xã trên địa bàn huyện Điện Biên, góp phần thực hiện mục tiêu chung của Dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia (Chương trình “Bùng sáng Điện Biên”); năm 2024, tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng điện lưới quốc gia đạt 95,55%; ước thực hiện năm 2025 đạt 98%, đạt 101% NQ.

Hạ tầng bưu chính viễn thông, truyền thanh, truyền hình trên địa bàn huyện tiếp tục được duy trì, phát triển đảm bảo hoạt động thông tin liên lạc, lãnh đạo chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền, góp phần phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn huyện. Trên địa bàn huyện hiện có 163 vị trí trạm thu phát sóng thông tin di động (BTS); sóng thông tin di động phủ 97,8% khu vực dân cư sinh sống; 3G, 4G phủ đến 100% trung tâm các xã và 96% khu vực có dân cư sinh sống. Hạ tầng truyền dẫn cáp quang đến 100% trung tâm các xã. Trên địa bàn huyện có 23 điểm phục vụ bưu chính; 100% xã có điểm phục vụ bưu chính đạt tiêu chuẩn xây dựng nông thôn mới. Trên 95% hộ gia đình có địa chỉ số; Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt 80,85% so với tổng dân số. Tài khoản giao dịch của người dân tại các ngân hàng, tài khoản thanh toán điện tử: 90.887 tài khoản, đạt tỷ lệ 87,05% tổng dân số.

6.3. Phát triển các thành phần kinh tế

Tập trung triển khai các quy định, chính sách mới ban hành về phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi để phát triển các thành phần kinh tế. Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư, các giải pháp đồng bộ nhằm củng cố kinh tế HTX, kinh tế tư nhân, từng bước mở rộng các loại hình kinh doanh, tạo nhiều sản phẩm hàng hoá chất lượng cao, nâng cao thu nhập và đời sống Nhân dân. Đăng ký kinh doanh cá thể ước đến ngày 31/12/2024 trên địa bàn huyện có 5.358 hộ đăng ký kinh doanh, với tổng vốn đăng ký kinh doanh: 279.766 triệu đồng, tăng 3.082 hộ kinh doanh cá thể góp phần tạo việc làm và thu nhập ổn định cho trên 5.000 lao động; 57 HTX, tăng 06 HTX so với năm 2020, tổng số vốn đăng ký kinh doanh 158.000 triệu đồng, với 4.850 thành viên⁽⁷⁾. Trên địa bàn huyện có 18 trang trại, 30 tổ hợp tác, 141 công ty, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn huyện, tăng 11 công ty, doanh nghiệp so với năm 2020⁽⁸⁾. Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm kêu gọi, thu hút đầu tư đồng thời luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh quan tâm, tìm hiểu xúc tiến đầu tư, đã có nhiều nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư trên địa bàn huyện.

7. Quản lý, khai thác có hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt; thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 18/10/2018 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện giai đoạn 2018-2025, định hướng đến năm 2030. Công tác xây dựng Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, công tác thu hồi đất và giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử

⁽⁷⁾Trong đó: 43 HTX nông nghiệp; 03 HTX thủ công; 03 HTX thủy sản; 04 HTX kinh doanh dịch vụ; 04 HTX xây dựng.

⁽⁸⁾Trong đó: Có 24 công ty và doanh nghiệp thành lập và hoạt động trên địa bàn; 15 công ty, doanh nghiệp mở văn phòng đại diện trên địa bàn; 102 công ty, doanh nghiệp tại các địa phương khác tham gia hoạt động trên địa bàn huyện.

dụng đất được thực hiện đi vào nề nếp. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức bán đấu giá 92/196 thửa đất nằm trong kế hoạch đấu giá, với tổng diện tích 9.772,9 m², thu ngân sách trên 76,753 tỷ đồng. Cấp trên 8.800 GCNQSDĐ với tổng diện tích trên 800 ha; phê duyệt 315 phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Công tác quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường được chú trọng và đạt hiệu quả, ý thức chấp hành pháp luật của người dân, tổ chức, cá nhân được nâng lên, đảm bảo phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo từng kỳ, từng giai đoạn phát triển. Trên địa bàn huyện có 15 đơn vị khai thác khoáng sản đã được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác, 05 đơn vị đang hoàn thiện thủ tục đầu tư và các thủ tục có liên quan để khai thác khoáng sản.

Công tác phòng chống thiên tai - tìm kiếm cứu nạn luôn được huyện chủ động lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện theo phương châm “04 tại chỗ” từ cấp huyện đến cấp xã. Kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hậu quả sau mưa lũ trên địa bàn xã Mường Pôn và các xã bị ảnh hưởng cơn bão số 3 năm 2024.

8. Triển khai, thực hiện các dự án trọng điểm và các dự án thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế

8.1. Triển khai, thực hiện các dự án trọng điểm

Các chương trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; yêu cầu các chủ đầu tư tập trung mọi nguồn lực, thường xuyên phối hợp với huyện trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, để tháo gỡ những vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ, bước đầu đạt được kết quả tích cực, đảm bảo chất lượng, hiệu quả đúng quy định, cụ thể:

(1)- Trên địa bàn huyện Điện Biên hiện có 04 dự án trồng cây Mắc ca được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, tổng vốn đầu tư là 4.096,159 tỷ đồng, tổng quy mô thực hiện trồng cây Mắc ca 14.709,89 ha; Diện tích đã đo đạc, quy chủ 5.087,56/14.762,74 ha, đạt 34,58% tổng quy mô các dự án; diện tích đã trồng Mắc ca 2.017 ha, đạt 13,71% tổng quy mô các dự án; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Tổng diện tích đã được UBND tỉnh cho thuê đất 872,52 ha, diện tích đã cấp GCNQSDĐ 872,52 ha; tổng diện tích cho thu hoạch quả khoảng 10 ha (dự án Công ty TNHH XNK Thương mại và Đầu tư Phú Thịnh trồng Mắc ca tại xã Phú Luông; năng suất bình quân khoảng 610kg/ha).

(2)- Chương trình thực hiện giao đất, giao rừng, cấp GCNQSDĐ lâm nghiệp theo Kế hoạch số 2783/KH-UBND, ngày 20/9/2019 của UBND tỉnh trên địa bàn huyện, đến nay đã đo đạc tại thực địa trên địa bàn 21/21 xã thuộc huyện với tổng diện tích là 32.266,03/44.509,69 ha, đạt 72,49% diện tích cần thực hiện⁽⁹⁾.

(3)- Công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các công trình dự án trọng điểm trên địa bàn huyện (gồm 07 dự án), đang tiếp tục tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ theo kế hoạch đề ra, đến nay. Tổng diện tích đất đã thu hồi và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án cơ bản đảm bảo tiến độ (có 06 dự án đạt 100%; 01 dự án đạt trên 90%)⁽¹⁰⁾.

⁽⁹⁾ Có 21/21 xã đã lập phương án giao đất giao rừng với diện tích 24.055,59 ha, đạt 74,05% diện tích đã đo đạc (17.917,01 ha đất có rừng, 6.138,08 ha đất chưa có rừng). 21/21 xã. Đã phê duyệt phương án và ban hành Quyết định giao đất, giao rừng với diện tích 18.899,05 ha đạt 58,55% diện tích đã đo đạc, huyện đã cấp 3.600 giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất lâm nghiệp trên diện tích đo đạc.

⁽¹⁰⁾ 1- Dự án Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục Quốc lộ 279 và

8.2. Triển khai, thực hiện các dự án thu hút đầu tư từ các thành phần kinh tế

Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn huyện có 45 dự án được các Nhà đầu tư vào khảo sát, đầu tư gồm: 34 dự án về khu nghỉ dưỡng, sinh thái, nhà máy chế biến, chăn nuôi, cây xăng...; 04 dự án trồng cây Mắc ca; 07 dự án về lập quy hoạch. Đã được chấp thuận chủ trương đầu tư và được phê duyệt thực hiện triển khai 23 dự án, với tổng số vốn ký kết thực hiện triển khai dự án trên 4.500 tỷ đồng: Dự án nhà chế biến tinh bột sắn Điện Biên (45 tỷ đồng); Dự án Khu dân cư, dịch vụ thương mại tại xã Thanh Hưng và xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Khu A) 1.988,478 tỷ đồng; Dự án: Khu đô thị mới Bắc Hồng Cúm - phân khu A, huyện Điện Biên (878,515 tỷ đồng).

Về triển khai, thực hiện các dự án thu hút đầu tư trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, đầu tư phát triển các khu đô thị, thương mại, dịch vụ tạo nguồn thu từ đất gồm:

(1)- *Lĩnh vực nông, lâm nghiệp*: Số lượng doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh về lĩnh vực nông, lâm nghiệp ngày càng tăng; nhiều mô hình kinh tế hộ, kinh tế trang trại, hoạt động liên doanh, liên kết trong sản xuất nông nghiệp được thiết lập, góp phần tích cực thực hiện mục tiêu giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới⁽¹¹⁾.

(2)- *Lĩnh vực trồng trọt*: Thu hút 03 tổ chức xây dựng được 03 chuỗi liên kết gạo (Hợp tác xã Thanh Yên, Hợp tác xã Tâm Thiện - Noong Hẹt, Công ty TNHH Trường Hương - Thanh Hưng); Nhiều hộ cá nhân sản xuất lúa gạo hoạt động hiệu quả, chú trọng nâng cao chất lượng, nhãn hiệu sản phẩm OCOP gạo Điện Biên⁽¹²⁾; Cây ăn quả: Triển khai dự án liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; sản xuất dứa mật Pu Lau (Mường Nhà, Na Tông) quy mô 20,7 ha, mở rộng vùng sản xuất dứa tập trung với diện tích 110 ha; liên kết sản xuất mít thái siêu sớm TL-1 (tại xã He Muông, Hua Thanh, Thanh Xương) quy mô 37 ha, với 03 tổ chức tham gia đầu tư lĩnh vực; ngoài ra một số tổ chức cá nhân đầu tư phát triển bưởi da xanh, nho...

(3)- *Lĩnh vực chăn nuôi*: Hỗ trợ phát triển 03 dự án liên kết theo chuỗi giá trị, dự án liên kết sản xuất: Chăn nuôi trâu bò, thịt vỗ béo (tại xã Thanh Yên, Pom Lót, Núa ngam, Noong Hẹt) với quy mô 300 con; nuôi hươu sao sinh sản (tại xã Thanh Xương, Pom Lót, Noong Luông, Thanh An, Noong Hẹt) với quy mô 230 con, 01 HTX và 41 hộ dân tham gia; nuôi dê boer theo chuỗi giá trị tại các xã xã Thanh Xương, Thanh Luông, Noong Hẹt với quy mô 378 con; thu hút 02 tổ chức tham gia đầu tư vào chuỗi liên kết nuôi dê và nuôi hươu sao.

Quốc lộ 12: Đạt 100%; 2- Dự án Đoạn đường đường tránh sân bay nối từ đường đi xã Thanh Hưng và đường đi xã Thanh Luông thuộc dự án Giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư theo quy hoạch chi tiết Cảng hàng không Điện Biên giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (để thực hiện dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên): Đạt 100%; 3- Dự án Đường nội đồng và kênh tiêu thoát nước thuộc dự án Giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư theo quy hoạch chi tiết Cảng hàng không Điện Biên giai đoạn đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (để thực hiện dự án Nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên): Đã hoàn thành kiểm đếm nông ngoài thực địa và công khai 03 phương án với diện tích thu hồi là 4.119,7 m² /4.122,6 m², đạt 100% diện tích thu hồi; 4- Dự án Đường Thanh Minh - đổi Độc Lập và khu dân cư (đường vành đai phía bắc), thành phố Điện Biên Phủ và dự án Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư hai bên đường Thanh Minh - đổi Độc Lập: Đạt 100%; 5- Dự án Nâng cấp đường Đông Điện Biên (ĐT.147): Đạt 100 %; 6- Dự án Xây dựng Thảo trường khu vực hướng Tây Quán khu 2 phần thu hồi chuyển mục đích: Đạt 100%; 7- Dự án Quản lý đa thiên tai khu vực sông Nậm Rôm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội tỉnh: Đạt trên 90 %.

⁽¹¹⁾ Toàn huyện hiện có 03 trang trại, 45 HTX nông nghiệp với 4.672 xã viên; hỗ trợ công nhận 01 nghề truyền thống và 01 làng nghề truyền thống, 306 hộ (chế biến lúa gạo, giết mổ gia súc, nấu rượu, làm đậu phụ, giò chả, thịt sấy, ấp trứng ...).

⁽¹²⁾ Có 04 sản phẩm gạo đạt OCOP 03 sao: Gạo Sẻng cù Tâm Sáng, Gạo Tăm thơm Tâm sáng, Gạo Nếp nương Tâm thiện, Gạo Sẻng cù Trường Hương.

(4)- Về phát triển lâm nghiệp và được liệu dưới tán rừng: Từ năm 2020 đến nay, trên địa bàn huyện có 04 dự án được các Nhà đầu tư vào khảo sát, đầu tư về trồng cây Mắc ca; hỗ trợ thực hiện 02 dự án liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm quả Sa nhân tím tại xã Mường Pồn, Pa Thơm, với quy mô 27,86 ha.

(5)- Các dự án triển khai quy hoạch trên địa bàn: Tiếp tục rà soát, lập bổ sung, điều chỉnh các quy hoạch đô thị tại trung tâm huyện gắn với việc kêu gọi thu hút đầu tư các dự án phát triển đô thị, hạ tầng thương mại, dịch vụ từ các thành phần kinh tế, cụ thể:

- Khu dân cư, dịch vụ thương mại tại xã Thanh Hưng và xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Khu A): Đang thực hiện các bước chuẩn bị GPMB, lập hồ sơ trình phê duyệt ĐTM, lập hồ sơ trình Thủ tướng chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất lúa và Hoàn thiện hồ sơ đề nghị đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án với hạ tầng kỹ thuật hiện hữu.

- Khu đô thị mới Bắc Hồng Cúm, huyện Điện Biên: Triển khai các bước tiếp theo, chuẩn bị đầu tư và kêu gọi nhà đầu tư thực hiện các dự án theo kế hoạch.

II- VỀ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN VĂN HÓA, XÃ HỘI

1. Giáo dục và đào tạo đạt kết quả tích cực

Công tác Giáo dục và Đào tạo được quan tâm phát triển đồng bộ cả về quy mô và chất lượng đáp ứng yêu cầu học tập nâng cao trình độ và bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện nay. Đã hoàn thành 5/5 chỉ tiêu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, cụ thể: 100% số xã giữ vững và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục các cấp học; 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn; tỷ lệ số trường đạt chuẩn quốc gia vượt 1,4% NQ; số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 vượt 16,4% NQ; tỷ lệ nhà giáo là cán bộ quản lý có trình độ thạc sỹ vượt 15% NQ.

Quy mô, mạng lưới trường lớp được sắp xếp theo hướng tinh gọn, cơ sở vật chất, trang thiết bị các trường học được đầu tư xây dựng từ nhiều nguồn lực theo hướng đạt chuẩn và hiện đại⁽¹³⁾. Hiện nay, toàn huyện có 70 trường và 01 Trung tâm GDNN-GDTX, gồm 971 lớp, 27.353 học sinh (giảm 2 trường do sáp nhập so với năm 2020); các tỷ lệ huy động dân số trong các độ tuổi ra lớp⁽¹⁴⁾, chất lượng chăm sóc trẻ, giáo dục học sinh từng bước được nâng lên, tỷ lệ học sinh chuyên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học, tốt nghiệp THCS đạt trên 99,3%, tốt nghiệp THPT đạt trên 99,2%; công tác bồi dưỡng đội ngũ thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đảm bảo Luật giáo dục 2019 được thực hiện có hiệu quả; 20/21 xã đạt chuẩn tiêu chí số 5, 21/21 xã đạt chuẩn tiêu chí số 14 theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới tỉnh Điện Biên (tăng 3 xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 so với năm 2020). Công tác kiểm định chất lượng giáo dục, công nhận trường chuẩn quốc gia, duy trì,

⁽¹³⁾ Từ nguồn ngân sách đã xây dựng, sửa chữa, bảo dưỡng trên 35 trường với tổng kinh phí trên 50 tỷ đồng; từ nguồn xã hội hoá giáo dục huy động được trên 140 tỷ đồng xây dựng cơ sở vật chất.

⁽¹⁴⁾ Tháng 5 năm 2025: Tỷ lệ huy động: huy động trẻ từ 3 đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp đạt 55,3%, mẫu giáo đạt 99,9%; huy động học sinh 6 tuổi vào lớp 1 đạt 99,9%; học sinh 6-10 tuổi học tiểu học đạt 99,9%; huy động học sinh 11 tuổi vào lớp 6 đạt 98,6%; học sinh 11-14 tuổi học THCS đạt 98,5%; huy động học sinh 15 tuổi vào lớp 10 đạt 83,2%; học sinh trong độ tuổi 15-18 học THPT đạt 79,7%. So với năm 2020, huy động trẻ từ 3 đến dưới 36 tháng tuổi ra lớp tăng 7,6%, huy động học sinh 11 tuổi vào lớp 6 vượt 0,7%; học sinh 11-14 tuổi học THCS vượt 0,9%; huy động học sinh 15 tuổi vào lớp 10 vượt 18,6%; học sinh trong độ tuổi 15-18 học THPT vượt 11,7%; tỷ lệ CBQL có trình độ trên chuẩn tăng 16%.

đạt chuẩn phổ cập giáo dục - xóa mù chữ được triển khai tích cực, có hiệu quả⁽¹⁵⁾, năm 2025, toàn huyện có 91,4% số trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó 41,4% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2)⁽¹⁶⁾.

Công tác xây dựng xã hội học tập, khuyến học, khuyến tài được triển khai rộng khắp; 100% xã có trung tâm học tập cộng đồng, 100% cơ quan, đơn vị, trường học, các thôn bản có chi hội khuyến học, ban khuyến học hoạt động hiệu quả góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo của huyện.

2. Công tác y tế, dân số, chăm sóc sức khỏe Nhân dân được quan tâm thực hiện, mạng lưới y tế tiếp tục được hoàn thiện

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình Y tế- Dân số; các hoạt động kiểm tra, giám sát dịch bệnh được duy trì, phát hiện sớm, chỉ đạo kịp thời, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Công tác quản lý và đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn được đẩy mạnh, trên đại bàn không có ca, vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra. Công tác dân số và phát triển đã được quan tâm chỉ đạo và có chuyển biến tích cực; nhận thức của Nhân dân ngày một nâng lên và hưởng ứng thực hiện tốt chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám, chữa bệnh từng bước được quan tâm đầu tư, nâng cấp 21/21 Trạm y tế được xây dựng kiên cố, từ năm 2020 đến nay xây mới 11 Trạm y tế xã; sửa chữa, nâng cấp 04 Trạm và Trung tâm Y tế huyện. Đội ngũ cán bộ y tế từ huyện đến cơ sở không ngừng nâng cao Ý thức, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Do đó, công tác khám, chữa bệnh cho Nhân dân được duy trì tốt, chất lượng khám, chữa bệnh từng bước được nâng lên.

Đến hết năm 2025, toàn huyện có 21/21 xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế theo Quyết định 1300/QĐ-BYT. Trong nhiệm kỳ tổng số bệnh nhân được khám và điều trị đạt trên 125.000 người; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng theo thể thấp còi giảm còn 16,8% vượt so với NQ. Ngoài một số chỉ tiêu đạt và vượt còn một số chỉ tiêu chưa đạt so với NQ như; tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng theo thể cân nặng còn <11% không đạt so với NQ, tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc-xin đạt 97% không đạt so với NQ.

3. Hoạt động văn hoá, thể thao, thông tin truyền thông được duy trì và phát triển, góp phần nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao; đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước; quan tâm đầu tư, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc, chú trọng việc giáo dục truyền thống lịch sử, truyền thống cách mạng. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" phát triển sâu rộng, tác động tích cực đến đời sống Nhân dân. Năm 2024, toàn huyện có 86,5% (238/275) thôn, bản văn hóa, đạt 100% NQ; 99% cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa, đạt 104% NQ; 84,5% số gia đình đạt gia đình văn hóa đạt 105% NQ; ước đến năm 2025, toàn huyện có 87,3% (240/275) thôn, bản

¹⁵ Năm 2025, huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3 (cao hơn 1 mức so với tháng 5 năm 2020), xóa mù chữ mức độ 2.

¹⁶ Trường chuẩn quốc gia: Tổng số 64/70 trường đạt chuẩn quốc gia; về trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, tổng số có 29 trường. So với năm 2020, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia tăng 3,9%, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 tăng 16,4%.

văn hóa; 99% cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hóa, 85% gia đình đạt gia đình văn hóa.

Việc phát huy giá trị bản sắc văn hóa dân tộc gắn với phát triển dịch vụ du lịch được quan tâm; chú trọng bảo tồn những giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể tại địa phương toàn huyện đã được công nhận 9 di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia, 8 nghệ nhân được công nhận nghệ nhân ưu tú. Hằng năm, duy trì tổ chức tốt Lễ hội Thành Bản Phủ, Lễ hội Tết té nước "Bun Huột Nặm" của dân tộc Lào và nhiều sự kiện văn hóa khác, công tác bảo tồn, gìn giữ bản sắc văn hóa, phục dựng các Lễ hội dân gian các dân tộc Thái, Mông, Lào, Cống, Khơ Mú thực hiện đạt nhiều kết quả, đặc biệt trong năm 2024 đã phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh tổ chức thành công Show diễn thực cảnh "Huyền tích U Va" được nhân dân và du khách đánh giá cao.

Từng bước nâng cao chất lượng truyền dẫn phát sóng, nội dung, chương trình truyền thanh, truyền hình, đẩy mạnh phát triển công nghệ thông tin, phát huy hiệu quả công nghệ thông tin điện tử huyện kịp thời tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các ngày lễ và sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, tỉnh, huyện đến nhân Dân. Hạ tầng mạng lưới viễn thông và công nghệ thông tin được đầu tư, mở rộng 100% các xã đã có đường truyền Internet cáp quang đến Trung tâm xã, 98% cáp quang đến thôn bản; mạng di động được phủ sóng đến 99% các thôn bản; 21/21 xã có điểm Bưu điện văn hóa.

4. Công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ có chuyển biến tiến bộ

Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa trong sản xuất, triển khai áp dụng đồng bộ các giải pháp nâng cao giá trị, ứng dụng các quy trình kỹ thuật tiến tiến IPM, IPHM, các mô hình khảo nghiệm giống mới, phân bón... tham gia vào chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp⁽¹⁷⁾; đã thực hiện ứng dụng thành công nhiều mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, hướng dẫn kỹ thuật cải tạo vườn tạp, đốn cải tạo, cắt tía, tưới tiết kiệm, bao trái, quản lý vùng trồng, quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn GAP, hữu cơ... tới hộ dân sản xuất trên địa bàn⁽¹⁸⁾; đưa nhiều giống cây, con có năng suất, chất lượng cao vào sản xuất giúp đồng bào các dân tộc thay đổi tập quán canh tác, tăng thu nhập, góp phần xóa đói giảm nghèo, chuyển đổi cơ cấu, phát triển bền vững kinh tế nông nghiệp, nông thôn.

⁽¹⁷⁾ Cơ giới hóa trong làm đất đạt trên 93% diện tích, trong thu hoạch bằng máy gặt đạt trên 60% diện tích; trong tuốt lúa bằng máy đạt 95% diện tích; trong cấy lúa bằng máy giai đoạn 2021 đến nay đạt 2.188,9 (dự án hỗ trợ 633,5ha, người dân áp dụng triển khai 1.500,4 ha). Hỗ trợ máy cấy 139 máy cấy, hỗ trợ phân hữu cơ công nghiệp, chế phẩm xử lý rom dạ, hỗ trợ giống mới diện tích triển khai 2.248,1ha; Công tác khảo nghiệm giống lúa, phân bón được huyện quan tâm, phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện, cụ thể: Đã triển khai khảo nghiệm 15 giống lúa; đã đề nghị bổ sung thêm 02 giống lúa chất lượng cao là Dự Hương 8, Đai Thơm 8 vào bộ giống lúa chủ lực của tỉnh, của huyện; triển khai thí điểm 03 loại phân bón, trong đó đã lựa chọn và khuyến cáo ứng dụng vào sản xuất đại trà 02 loại phân bón hữu cơ công nghiệp, góp phần cải tạo đất dần thay thế phân bón vô cơ trong sản xuất lúa hiện nay.

⁽¹⁸⁾ Dự án sản xuất thử nghiệm "Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng Na sầu riêng SR-1 tại các xã Thanh Xương, Thanh Yên, với quy mô 2,2 ha, 10 hộ dân tham gia dự án (năm 2023); mô hình hỗ trợ Hưu sao sinh sản năm, quy mô 28 con, thực hiện tại xã Thanh Xương, Pom Lót (năm 2021).

Việc ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác mạng thông tin trong hoạt động điều hành, quản lý nhà nước và một số dịch vụ công được tăng cường. Hệ thống giao ban trực tuyến được khai thác, sử dụng có hiệu quả. Xây dựng, áp dụng và duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 tại các cơ quan chuyên môn và UBND các xã thuộc huyện.

5. Thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội gắn với giảm nghèo, giải quyết việc làm, các vấn đề xã hội và bình đẳng giới

Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 được triển khai mạnh mẽ, chuyển từ cách tiếp cận đa chiều sang đa chiều, tập trung vào nhóm, hộ nghèo. Công tác giảm nghèo được sự quan tâm vào cuộc của cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở; các chương trình, dự án, chính sách và giải pháp giảm nghèo được triển khai thực hiện khá đồng bộ, đúng đối tượng; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều của huyện đã giảm từ 11,9% cuối năm 2021, cuối năm 2024 giảm còn 6,56%, bình quân mỗi năm giảm 1,34%/năm, đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

Tập trung thực hiện nhiều giải pháp cơ cấu lại lao động, giải quyết việc làm cho người lao động trong nước và đưa người lao động đi làm việc theo hợp đồng ở nước ngoài; huyện đã tạo việc làm mới cho 5.346 lao động, đạt 100,8% NQ. Công tác phối hợp đào tạo nghề có chuyển biến tích cực từng bước giúp người lao động có việc làm và thu nhập ổn định; đã tổ chức mở các lớp dạy nghề cho 4.083 lao động nông thôn đạt 116,7% NQ, tỷ lệ lao động qua đào tạo, tập huấn truyền nghề đạt 80% (tăng 5% so với năm 2020) đạt chỉ tiêu NQ.

Thực hiện chính sách người có công và an sinh xã hội được triển khai thường xuyên, nghiêm túc, kịp thời, đúng đối tượng; 100% các hộ chính sách có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân nơi cư trú; các chế độ, chính sách đối với các đối tượng BTXH, người cao tuổi, người khuyết tật được quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời góp phần giảm bớt khó khăn cho các đối tượng yếu thế. Đảm bảo thực hiện tốt các quyền trẻ em, Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bình đẳng giới được triển khai rộng khắp từ huyện đến cơ sở bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Công tác phòng, chống mại dâm và cai nghiện ma túy được tăng cường. Thực hiện tốt công tác chính sách Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn. Đến hết năm 2024: Số người tham gia BHXH bắt buộc đạt 6,3% ; BHXH tự nguyện đạt 4,5%; BHTN đạt 5,1% (so với lực lượng lao động); tỷ lệ người tham gia BHYT đạt 95% (đạt 100% so với NQ).

Công tác phát triển nhà ở cho người dân được đặc biệt quan tâm, đẩy mạnh, nhất là cho người có công, các đối tượng chính sách và người có thu nhập thấp, từng bước làm thay đổi cuộc sống, là động lực để họ phấn đấu vươn lên thoát nghèo bền vững, trong nhiệm kỳ, huyện đã xây dựng 1.167 nhà đại đoàn kết.

6. Công tác dân tộc, tôn giáo được quan tâm chỉ đạo

6.1. Công tác dân tộc

Các chính sách dân tộc trên địa bàn huyện được triển khai đồng bộ và đạt hiệu quả; kết cấu hạ tầng vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp tục được

đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đội ngũ cán bộ là người dân tộc nhất là cơ ở cơ sở được quan tâm ưu tiên trong tuyển dụng đào tạo và sử dụng; các chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và các chính sách khác được thực hiện tốt; đời sống vật chất, tinh thần vùng đồng bào dân tộc thiểu số ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực; tiếp tục giữ gìn bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc trên địa bàn huyện.

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, chính quyền triển khai thực hiện Chiến lược công tác dân tộc giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045; tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

6.2. Công tác tôn giáo

Công tác quản lý nhà nước về hoạt động, sinh hoạt tôn giáo được tăng cường từ huyện đến cơ sở, tình hình hoạt động tôn giáo trên địa bàn huyện cơ bản ổn định; không để xảy ra đơn khiếu kiện, các vụ việc phức tạp liên quan đến tôn giáo; các chức sắc, chức việc, tín đồ và người theo tôn giáo trên địa bàn huyện sinh hoạt tôn giáo thuần túy, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, của địa phương, tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự tại nơi cư trú; những người bị ảnh hưởng, tin theo các “đạo lạ” không tụ tập, lôi kéo người khác tham gia mà tự tập, sinh hoạt tại nhà riêng, không công khai gây mất an ninh trật tự, một số trường hợp đã ký cam kết từ bỏ.

Huyện Điện Biên có hơn 2.800 tín đồ, người theo tôn giáo (tăng thêm hơn 200 người so với thời điểm năm 2021) thuộc 04 tôn giáo (Phật giáo, Công giáo, Tin lành và Cơ đốc Phục Lâm) thường trú tại 17/21 xã thuộc huyện (04 xã không có đồng bào theo tôn giáo gồm: Thanh Nưa, Pa Thơm, Mường Lói và Phu Luông). Trên địa bàn huyện có 02 tổ chức tôn giáo trực thuộc, cơ sở; 17/21 điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung đã được chấp thuận đăng ký (tăng lên 04 điểm so với thời điểm năm 2021). Ngoài ra, trên địa bàn huyện còn một số người bị ảnh hưởng, tin theo “đạo lạ” (số lượng đã giảm 40% so với năm 2021).

III- KẾT QUẢ CÔNG TÁC QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

1. Công tác quân sự, quốc phòng địa phương

Cấp ủy, chính quyền các cấp và lực lượng vũ trang huyện đã quán triệt, cụ thể hoá, triển khai nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chiến lược của Bộ Chính trị, Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng về chiến lược bảo vệ Tổ quốc và các nghị định của Chính phủ về quân sự quốc phòng. Chỉ đạo tốt công tác nắm, dự báo, đánh giá và xử trí kịp thời các tình huống, không để bị động bất ngờ; bảo vệ vững chắc đường biên, mốc quốc giới và các mục tiêu trọng điểm về kinh tế, chính trị. Giữ vững nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, thế trận biên phòng toàn dân vững mạnh, xây dựng khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc⁽¹⁹⁾.

⁽¹⁹⁾ Thành lập mới 18 chi bộ quân sự xã, nâng tổng số chi bộ quân sự xã hiện có 21/21 đạt 100%, hoạt động đúng chức năng, hiệu quả.

Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế gắn với quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang được củng cố, tăng cường; chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững. Chỉ đạo huấn luyện, diễn tập kết hợp với phòng thủ dân sự ở các cấp hoàn thành 100% kế hoạch⁽²⁰⁾; công tác bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và tuyển quân được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, đúng luật bảo đảm 100% chỉ tiêu, chất lượng⁽²¹⁾. Tập trung xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và cán bộ (hiện nay tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ đạt 23% đạt 104,5% NQ; tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dự bị động viên đạt 13,9% đạt 126,4% NQ); luôn giữ vững và phát huy tốt chức năng đội quân công tác, chủ động, tích cực tham gia khắc phục thiên tai, dịch bệnh, cứu hộ, cứu nạn và tham gia các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện⁽²²⁾.

2. Công tác bảo đảm an ninh, trật tự

Chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước trên lĩnh vực an ninh, trật tự, quan tâm xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của lực lượng công an từ huyện đến cơ sở⁽²³⁾; chỉ đạo chủ động phân tích, dự báo đúng tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, quản lý chặt chẽ địa bàn, các loại đối tượng, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, duy trì ổn định tình hình an ninh chính trị trên địa bàn⁽²⁴⁾; tình hình trật tự an toàn xã hội tiếp tục được duy trì ổn định, không để hình thành các điểm nóng, phức tạp về an ninh, trật tự; tội phạm và vi phạm pháp luật từng bước được kiềm chế, số vụ phạm pháp hình sự giảm; công tác điều tra, xử lý tội phạm luôn chấp hành nghiêm quy định của pháp luật, 100% các vụ án đã khởi tố điều tra đều đảm bảo chính xác, khách quan, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm⁽²⁵⁾. Công tác quản lý Nhà nước về trật tự an toàn xã hội tiếp tục

⁽²⁰⁾ Diễn tập UPLB - TKCN huyện năm 2021, đạt giới, diễn tập KVPT huyện năm 2022, kết quả đạt xuất sắc; chỉ đạo cấp xã diễn tập chiến đấu trong KVPT = 21 cuộc, diễn tập ứng phó bão lụt - tìm kiếm cứu nạn = 06 cuộc; diễn tập ứng phó cháy rừng - tìm kiếm cứu nạn = 05 cuộc, kết quả đạt giới.

⁽²¹⁾ Bồi dưỡng kiến thức QP-AN cho 3.006 đồng chí thuộc các đối tượng; tuyển quân 638/638 công dân.

⁽²²⁾ Huy động trên 2.376 lượt cán bộ, chiến sĩ tham gia khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh và làm công tác vận động quần chúng, giúp Nhân dân phát triển kinh tế; đặc biệt, chỉ đạo Ban CHQS huyện, Công an huyện, phối hợp với Trung đoàn 82, Trung đoàn 741 huy động trên 300 lượt cán bộ, chiến sĩ giúp nhân dân xã Mường Pồn khắc phục hậu quả sau lũ; duy trì 24 tổ, chốt/18.189 lượt cán bộ, chiến sĩ Bộ đội biên phòng và các lực lượng ở thời điểm dịch Covid - 19 bùng phát, hiện nay đã giải thể 22 tổ, chốt, duy trì 02 tổ chốt trên biên giới.

⁽²³⁾ Toàn huyện có tổng số 137 Cán bộ Công an chính quy bố trí tại 21 xã, trung bình 6,5 cán bộ/xã; 275 tổ bảo vệ ANTT ở cơ sở với 824 thành viên được bố trí tại 21/21 xã.

⁽²⁴⁾ Đăng tải trên trang fanpage "Công an huyện Điện Biên" 4.191 bài viết với 3.199.462 lượt tiếp cận, 8.850 lượt chia sẻ, 7.862 lượt bình luận. Đấu tranh phân bác các quan điểm sai trái thù địch đăng tải trên trang fanpage "Công an huyện Điện Biên" 74 bài viết với 14.944 lượt tiếp cận, 220 lượt chia sẻ, 400 lượt bình luận.

Hiện có 04 tôn giáo, 24 điểm nhóm hoạt động tôn giáo hoạt động trên địa bàn, đã triển khai lực lượng nắm chắc tình hình, quản lý chặt chẽ, đảm bảo các điểm nhóm tôn giáo hoạt động theo đúng quy định pháp luật, không để phát sinh các loại tà đạo, tôn giáo hoạt động trái pháp luật trên địa bàn.

Nắm, quản lý 23 đoàn, 493 lượt người nước ngoài đến địa bàn; phát hiện di cư đi các nước Lào, Myanma 03 hộ = 23 khẩu; đi cư từ Lào, Trung Quốc quay trở về 26 trường hợp; xuất cảnh trái phép 355 trường hợp.

Đã chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai hơn 1.200 lượt CBCS bảo vệ tuyệt đối an toàn 52 sự kiện chính trị, văn hóa lớn; 71 đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước, khách quốc tế đến thăm, làm việc và đi qua địa bàn huyện.

⁽²⁵⁾ Lập hồ sơ và đưa 150 đối tượng vào CSGD bắt buộc; đưa 210 người đi cai nghiện bắt buộc, tổ chức cho 254 người nghiện cai nghiện tại gia đình và cộng đồng; lập hồ sơ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với 293 đối tượng;

Đã tổ chức 12 đợt tấn công truy quét tội phạm; triệt xóa 18 tụ điểm và 278 điểm phức tạp về ma túy, 16 điểm phức tạp về hình sự, phát hiện, bắt giữ, xử lý 1483 vụ, trong đó: hình sự 178 vụ, kinh tế 89 vụ, ma túy 1216 vụ (chiếm 82%); xác lập và phá thành công 39 chuyên án lớn, bắt 59 đối tượng, thu giữ: 90 bánh heroin; 10.851,81 gam heroin; 599.893 viên MTHH; 53,96 gam

được tăng cường; triển khai thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ⁽²⁶⁾; hoạt động tuần tra, kiểm soát trên lĩnh vực giao thông trật tự, kiểm tra trong phòng cháy chữa cháy, công tác vận động, thu hồi vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ được siết chặt, duy trì thường xuyên, liên tục⁽²⁷⁾. Công tác phát động phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc” được đẩy mạnh, triển khai rộng khắp, đổi mới, nâng cao cả về hình thức lẫn nội dung⁽²⁸⁾ góp phần phục vụ hiệu quả cho công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện.

3. Công tác đối ngoại

Hoạt động đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân được quan tâm chú trọng triển khai, thông tin, tuyên truyền chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, tỉnh và của huyện. Ban hành và thực hiện có hiệu quả kế hoạch đối ngoại đã được phê duyệt; tổ chức đón tiếp và tạo điều kiện thuận lợi cho nhiều đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc. Duy trì và nâng cao hiệu quả quan hệ hữu nghị truyền thống, hợp tác với các đối tác, với các huyện Phôn-thoong và huyện Mường - mảy, nước Cộng hòa dân chủ Nhân dân Lào, các tổ chức nước ngoài; các đoàn khách nước ngoài đến công tác tại huyện; thực hiện hiệu quả công tác giao ban đối ngoại, công tác tuần tra biên giới, bảo vệ đường biên, mốc giới; công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, xây dựng khu vực biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển⁽²⁹⁾. Chủ động, tích cực triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, vận động các nguồn viện trợ của các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, đầu tư vào địa bàn huyện.

VI- KẾT QUẢ CÔNG TÁC XÂY DỰNG, CHỈNH ĐÓN ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ

1. Công tác xây dựng Đảng

1.1. Công tác chính trị, tư tưởng, đạo đức được tăng cường, góp phần tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận của xã hội

Công tác xây dựng Đảng về chính trị được Đảng bộ huyện quan tâm, chú trọng, từng bước đổi mới, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quán triệt, tuyên truyền,

MTHH; 1,25 gam ma túy đá; 312,51 gam nhựa thuốc phiện; 02 cá thể gấu; 3,44 kg thuốc nổ đen; 3,24 kg lưu huỳnh; 0,98 kg viên bi bằng chì và nhiều tài sản có giá trị khác.

Lực lượng Công an đã phát hiện, bắt giữ, khởi tố 1483 vụ, 1605 đối tượng; VKS nhân dân huyện đã truy tố 1410 vụ, 1529 bị can; Tòa án nhân dân huyện đã đưa ra xét xử 1402 vụ, 1516 bị cáo đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

⁽²⁶⁾ Kết quả thu nhận căn cước đạt 100%; thu nhận định danh điện tử đạt 98%; kích hoạt định danh điện tử đạt 94%.

⁽²⁷⁾ Có 03 xã được đưa ra khỏi diện trọng điểm phức tạp về ANTT: Thu hồi 486 súng tự chế, 101 viên hạt nổ, 309 viên đạn các loại, 03 Kg bi sắt, 93 quả pháo nổ tự chế, 05 quả đạn cối, 100 đầu đạn nổ cỡ nhỏ, 16 quả lựu đạn, 7kg thuốc nổ và nhiều loại linh kiện, vũ khí khác bàn giao cho cơ quan chức năng theo quy định. tuyên truyền về luật GTĐB cho 210.662 lượt HS, CB, nhân dân trên địa bàn, phát hiện, xử lý 7.655 trường hợp vi phạm.

⁽²⁸⁾ Gồm 01 cụm liên kết về ANTT; 22 tổ ANND; 125 tổ hòa giải thôn, bản; 01 mô hình tổ tuyên truyền pháp luật; 87 tổ tự quan về ANTT; 90 tổ tự quản đường biên mốc giới; 65 tổ tuần tra nhân dân; 50 hội cựu chiến binh vì dân; 275 Đội dân phòng PCCC; 10 CLB phụ nữ và pháp luật; 05 Tổ liên gia PCCC; 84 Tiếng Keng PCCC; 02 điểm chữa cháy công cộng; 01 Đội xung kích xây dựng điểm sáng về ANTT; 02 mô hình Xã điểm thực hiện tốt công tác thu hồi và phòng, chống tội phạm liên quan đến VKVLN, CCHT; 12 xã biên giới sạch về ma túy.

⁽²⁹⁾ Huyện đã tiến hành 01 cuộc giao ban Hội đàm thường niên với 02 huyện Phôn-thoong, Mường-mảy; Công an huyện tổ chức 06 cuộc giao ban với lực lượng công an huyện Phôn- thoong, Mường- mảy; Ban CHQS huyện tổ chức 01 cuộc giao ban với Ban Chỉ huy Quân sự huyện Phôn-thoong; các xã biên giới huyện Điện Biên và các cụm bản giáp biên đã tổ chức 18 cuộc giao ban; huyện Điện Biên đã hỗ trợ một số vật tư y tế để phòng, chống dịch bệnh Covid-19 cho 02 huyện: Phôn - thoong và Mường - mảy với tổng giá trị là 60 triệu đồng (30 triệu đồng/huyện).

triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng gắn với việc xây dựng, ban hành và tổng kết các chỉ thị, nghị quyết các cấp bảo đảm sát với tình hình thực tế của huyện⁽³⁰⁾.

Công tác xây dựng Đảng về tư tưởng được tăng cường, thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, định hướng thông tin, tuyên truyền, phản ánh kịp thời sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch được triển khai đồng bộ từ huyện đến cơ sở, tích cực lan tỏa thông tin chính thống, bảo đảm thống nhất tư tưởng trong Đảng, đồng thuận cao trong xã hội.

Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được tập trung chỉ đạo; thực hiện thường xuyên, sâu rộng, có hiệu quả việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) gắn với thực hiện Nghị quyết, Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về xây dựng chính đồn Đảng và các nhiệm vụ chính trị của huyện, từng bước nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên⁽³¹⁾. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương, chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên giai đoạn mới theo Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 09/5/2024 của Bộ Chính trị (khóa XIII), góp phần rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, "lợi ích nhóm", những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ đảm bảo nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ.

1.2. Công tác tổ chức xây dựng Đảng có bước chuyển biến tích cực

Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các chi, đảng bộ cơ sở triển khai thực hiện tốt công tác tổ chức xây dựng Đảng; hoàn thành 7/9 chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội⁽³²⁾. Huyện ủy đã ban hành 02 nghị quyết, 03 quy chế, 07 quy định, 04 đề án, 23 kế hoạch về công tác tổ chức xây dựng Đảng; tập trung kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả⁽³³⁾.

⁽³⁰⁾ Đã tổ chức 100% các hội nghị trực tuyến quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết từ điểm cầu Trung ương, tỉnh, đến điểm cầu huyện và 21 xã; 17 hội nghị trực tiếp tại huyện với trên 5.500 lượt đại biểu là cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã tham dự. Ban hành 16 nghị quyết chuyên đề; 86 báo cáo sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của các cấp ủy Đảng. Tổ chức 337 lớp đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ, đảng viên cơ sở với 16.560 lượt học viên. Đến nay, 100% bí thư chi bộ, trưởng thôn, bản, trưởng ban công tác mặt trận đã được đào tạo LLCT từ sơ cấp trở lên. Tổ chức thành công 03 Hội thi Báo cáo viên, Tuyên truyền viên, giảng viên LLCT giỏi cấp huyện; tham gia các Hội thi cấp tỉnh đạt giải cao; tổ chức thành công Cuộc thi viết "Tìm hiểu lịch sử Đảng bộ huyện Điện Biên 75 năm thành lập và phát triển (01/8/1950-01/8/2025)"; Cuộc thi ảnh kỷ niệm 75 năm thành lập đảng bộ huyện Điện Biên. Hoàn thành, xuất bản lịch sử Đảng bộ 06 xã theo kế hoạch.

⁽³¹⁾ Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, 02 tập thể, 01 cá nhân (*Đảng bộ huyện Điện Biên; Chi bộ bản Na Hai, Đảng bộ xã Pom Lót; Bí thư Huyện ủy*) đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 02 tập thể, 03 cá nhân được UBND tỉnh tặng Bằng khen; 10 tập thể, 15 cá nhân được UBND huyện tặng giấy khen; 01 điển hình tiêu biểu tham gia hội nghị biểu dương toàn quốc.

⁽³²⁾ Cụ thể: Chỉ tiêu tỷ lệ cán bộ lãnh đạo, quản lý từ trường, phó phòng, ban và tương đương cấp huyện có trình độ Cao cấp LLCT đạt 80,3%NQ (theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội trên 90%); chỉ tiêu tỷ lệ công chức cấp xã có trình độ LLCT từ Trung cấp trở lên đạt 48%NQ (theo chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội trên 80%).

⁽³³⁾ Đã thực hiện sát nhập 04 trường học thuộc huyện thành 02 trường (*dự kiến đến hết năm 2025 sáp nhập 16 trường thành 08 trường*); thực hiện sắp xếp lại, thành lập TT Dịch vụ nông nghiệp huyện; TTVH-TT-TH huyện và TT Phát triển quỹ đất; chia tách cơ quan thực hiện thí điểm mô hình hợp nhất Ban Tổ chức và Nội vụ, cơ quan UBKT - Thanh tra huyện.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các khâu trong công tác cán bộ đảm bảo nguyên tắc, đúng quy trình, quy định; điều động, phân công, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cho 426 lượt cán bộ; 4.409 lượt cán bộ được quy hoạch vào các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp cơ sở; cử 5.569 lượt cán bộ tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo yêu cầu nhiệm vụ và tạo nguồn cán bộ; thực hiện chế độ chính sách cho 3.767 lượt cán bộ; tinh giản biên chế 64 cán bộ, công chức, viên chức (dự kiến đến năm 2025 là 67 người). Hằng năm, trên 93% tập thể lãnh đạo, quản lý và cán bộ lãnh đạo, quản lý xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 96% cán bộ, công chức, viên chức xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về việc xử lý sai phạm trong công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức, Huyện ủy đã chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị trong huyện rà soát, xử lý các sai phạm theo Kết luận 71-KL/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư đảm bảo thời gian, quy trình, thủ tục theo quy định⁽³⁴⁾.

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả nghị quyết, kế hoạch về công tác tổ chức đảng, đảng viên; tỷ lệ kết nạp đảng viên mới bình quân hằng năm đạt và vượt chỉ tiêu Nghị quyết, cao hơn mục tiêu Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (*từ 3-4% trên tổng số đảng viên*)⁽³⁵⁾; các tổ chức đảng tiếp tục được củng cố, thành lập mới 10 chi bộ cơ sở và 25 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở (*trong đó: 06 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở là chi bộ doanh nghiệp tư nhân*); duy trì, giữ vững 100% thôn, bản, trường học, trạm y tế có chi bộ độc lập, đạt 100% NQ.

Thực hiện đánh giá xếp loại tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hằng năm nghiêm túc, chặt chẽ, dân chủ, khách quan; hằng năm, có trên 90% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém, vượt 8,5%NQ; đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt trên 87%, vượt 7,8%NQ⁽³⁶⁾. Công tác khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên thực hiện kịp thời, đạt được kết quả cao⁽³⁷⁾.

Thực hiện công tác bảo vệ chính trị nội bộ đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; công tác thẩm định, thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị phục vụ công

⁽³⁴⁾ Toàn huyện có 370 trường hợp sai phạm; *kết quả khắc phục*: Thu hồi quyết định tuyển dụng đối với 08 trường hợp công chức cấp xã do trong 05 năm (*từ 2015-2020 thời điểm được xem xét xử lý sai phạm*) trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, bị xử lý kỷ luật và có thời gian đánh giá KHTNV, 02 năm HTNV nâng lực hạn chế. Còn 362 trường hợp đã xử lý thực hiện lại quy trình tuyển dụng, chuyển ngạch. Yêu cầu 02 tập thể Phòng Nội vụ huyện, Phòng GD&ĐT huyện và 06 cá nhân liên quan kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của tập thể và cá nhân trong công tác tham mưu thực hiện nhiệm vụ.

⁽³⁵⁾ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, kết nạp được 1.194 đảng viên mới, từ năm 2022 đến nay hằng năm kết nạp 310 đảng viên, đạt 100% chỉ tiêu Tỉnh giao.

⁽³⁶⁾ Đề nghị ý kiến kiểm điểm sáu đối với 44 tập thể, 145 cá nhân đảng viên; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, phát hiện, giáo dục, giúp đỡ, sàng lọc, đưa đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng, quyết định xóa tên khỏi danh sách đảng viên 18 đ/c và cho ra khỏi đảng 13 đ/c.

⁽³⁷⁾ Đã khen thưởng cho 52 tổ chức cơ sở đảng HTXSNNV trong các năm 2020, 2021, 2022, 2023; khen thưởng 12 chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở và 14 đảng viên HTXSNNV, nhiệm kỳ 2015-2020; 03 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở và 07 đảng viên được Tỉnh ủy tặng Bằng khen; Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2015-2020 được Tỉnh ủy tặng cờ thi đua.

tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảm bảo kịp thời, hiệu quả⁽³⁸⁾. Công tác kiểm tra, giám sát về công tác tổ chức xây dựng Đảng được quan tâm thực hiện⁽³⁹⁾.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng được triển khai đồng bộ, khá toàn diện

Huyện ủy đã tập trung quán triệt, tuyên truyền các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát của Trung ương, UBKT Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy; kịp thời ban hành các văn bản về công tác kiểm tra, giám sát. Đồng thời, lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức Đảng, UBKT Đảng ủy cơ sở trực thuộc Đảng bộ huyện quán triệt và xây dựng văn bản của cấp mình, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát. Đặc biệt là việc xây dựng văn bản để cụ thể hoá Nghị quyết số 06-NQ/TU, ngày 27/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát trong tình hình mới, kết quả cụ thể như sau:

Công tác kiểm tra, giám sát có trọng tâm trọng điểm, tập trung vào các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm (Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo UBKT Huyện ủy tổ chức thực hiện 03 cuộc kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 01 tổ chức Đảng, 02 Đảng viên⁽⁴⁰⁾). Trong nhiệm kỳ, cấp ủy các cấp đã tổ chức 74 cuộc kiểm tra đối với 153 tổ chức Đảng, 22 đảng viên⁽⁴¹⁾; lãnh đạo UBKT các cấp tổ chức 108 cuộc kiểm tra đối với 166 tổ chức Đảng, 04 đảng viên⁽⁴²⁾.

Công tác giám sát được thực hiện theo phương châm giám sát mở rộng, chú trọng thực hiện tốt giám sát thường xuyên. Trong nhiệm kỳ, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức làm việc 25 cuộc đối với 25 tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy, ban hành Thông báo kết luận yêu cầu tổ chức Đảng thực hiện các nhiệm vụ để khắc phục những tồn tại, hạn chế. Cấp ủy đã tổ chức thực hiện 52 cuộc giám sát chuyên đề đối với 174 tổ chức Đảng, 09 đảng viên; lãnh đạo UBKT Huyện ủy, UBKT Đảng ủy cơ sở tổ chức 71 cuộc giám sát đối với 138 tổ chức Đảng, 22 đảng viên⁽⁴³⁾.

Công tác phối hợp kiểm tra, giám sát theo quy chế phối hợp đối với các tổ chức Đảng thuộc lực lượng vũ trang đã được thực hiện nghiêm⁽⁴⁴⁾. Trình tự kiểm

⁽³⁸⁾ Trong nhiệm kỳ, đã thực hiện thẩm định tiêu chuẩn chính trị cho 2.844 lượt cán bộ, đảng viên; trong đó 04 đ/c tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV; 04 đ/c người tham gia ứng cử đại biểu HĐND tỉnh; 62 đ/c tham gia ứng cử đại biểu HĐND cấp huyện; 672 đ/c tham gia ứng cử đại biểu HĐND cấp xã; 2.102 lượt cán bộ phục vụ công tác cán bộ thường xuyên.

⁽³⁹⁾ Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện kiểm tra, giám sát tại 10 chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện; chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy thực hiện 03 cuộc kiểm tra và 03 cuộc giám sát tại 15 chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện.

⁽⁴⁰⁾ Kết quả kiểm tra đã kiến nghị xử 01 đ/c đảng viên theo thẩm quyền, xem xét thi hành kỷ luật đối với 02 đ/c đảng viên.

⁽⁴¹⁾ Trong đó: Huyện ủy tổ chức thực hiện 09 cuộc đối với 25 tổ chức Đảng, 11 đảng viên; Cấp ủy cơ sở tổ chức thực hiện 65 cuộc đối với 128 tổ chức Đảng, 11 đảng viên.

⁽⁴²⁾ Trong đó: UBKT Huyện ủy tổ chức thực hiện 16 cuộc đối với 21 tổ chức Đảng, 02 đảng viên; UBKT Đảng ủy cơ sở tổ chức thực hiện 92 cuộc đối với 145 tổ chức Đảng, 02 đảng viên.

⁽⁴³⁾ Cụ thể: Huyện ủy tổ chức thực hiện 08 cuộc đối với 58 tổ chức Đảng, 09 đảng viên; Cấp ủy cơ sở tổ chức thực hiện 44 cuộc đối với 116 tổ chức Đảng. UBKT Huyện ủy tổ chức thực hiện 06 cuộc đối với 09 tổ chức Đảng, 19 đảng viên; UBKT Đảng ủy cơ sở tổ chức thực hiện 65 cuộc đối với 129 tổ chức Đảng, 03 đảng viên.

⁽⁴⁴⁾ Phối hợp với Đảng ủy Công an tỉnh tiến hành kiểm tra đối với Đảng ủy Công an huyện về việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 81-NQ/ĐUCA, ngày 25/02/2019 của Đảng ủy Công an tỉnh về lãnh đạo công tác tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 969-QĐ/ĐUCA, ngày 30/3/2022 của Đảng ủy Công an tỉnh; Phối hợp với UBKT Đảng ủy Công an tỉnh kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng đối với Đảng ủy, UBKT Đảng ủy Công an huyện; kiểm tra tài chính Đảng đối với Đảng ủy Công an huyện.

Phối hợp với Đảng ủy Quân sự tỉnh thực hiện giám sát việc thực hiện Quy chế làm việc, nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng đoàn kết nội bộ; lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng địa phương gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn đảng, Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “đẩy mạnh học tập và làm theo tư

tra, giám sát đảm bảo theo quy trình, chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát được nâng lên, góp phần ngăn chặn và phòng ngừa đối với tổ chức Đảng, đảng viên có hạn chế, khuyết điểm, không để xảy ra tổ chức Đảng và đảng viên có hạn chế, khuyết điểm trở thành vi phạm. Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo UBKT Huyện ủy thực hiện nghiêm công tác kiểm soát tài sản, thu nhập cá nhân, cụ thể: Đã thực hiện 04 cuộc kiểm soát tài sản, thu nhập đối với 39 đồng chí thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; chấp hành nghiêm các cuộc kiểm tra, giám sát của cấp trên, sau các cuộc kiểm tra, giám sát, đã xây dựng kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế. Kết quả thi hành kỷ luật đã được đảng viên nghiêm túc chấp hành, không có đơn khiếu nại kỷ luật Đảng.

Công tác thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện chính xác, khách quan, nghiêm minh, đúng quy trình, thủ tục và thẩm quyền theo quy định: Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện xem xét thi hành kỷ luật đối với 04 đảng viên⁽⁴⁵⁾; UBKT Huyện ủy thực hiện thi hành kỷ luật 33 đảng viên⁽⁴⁶⁾; cấp ủy cơ sở xem xét thi hành kỷ luật đối với 44 đảng viên⁽⁴⁷⁾.

1.4. Công tác dân vận, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân, dựa vào Nhân dân để xây dựng Đảng

Công tác dân vận của Đảng gắn với nhiệm vụ chính trị của huyện được tăng cường. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng quán triệt, triển khai thực hiện tốt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phối hợp, xử lý và giải quyết kịp thời các vụ việc phát sinh, nhất là vụ việc liên quan đến giải phóng mặt bằng của các chương trình, dự án trên địa bàn huyện, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”⁽⁴⁸⁾; triển khai xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện”⁽⁴⁹⁾. Công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo.

Thực hiện có hiệu quả các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo của huyện⁽⁵⁰⁾.

trường, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh” đối với Đảng ủy Quân sự huyện. Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, xây dựng đoàn kết trong Đảng bộ đơn vị, thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, tu dưỡng rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách nêu gương của cán bộ, đảng viên, thực hiện kê khai tài sản cá nhân theo quy định đối với đ/c Phó Bí thư Đảng ủy - Chính trị viên BCH Quân sự huyện, đ/c đảng viên - Chi huy trưởng BCH Quân sự huyện.

⁽⁴⁵⁾ Trong đó: Khiển trách 01 đ/c, Cảnh cáo 01 đ/c, Khai trừ 01 đ/c, 01 đ/c không đủ số phiếu thi hành kỷ luật.

⁽⁴⁶⁾ Trong đó: Khiển trách 05 đ/c, Cảnh cáo 03 đ/c, Khai trừ 25 đ/c.

⁽⁴⁷⁾ Trong đó: Khiển trách 40 đ/c, Cảnh cáo 04 đ/c.

⁽⁴⁸⁾ Hằng năm, Huyện đã ban hành Quyết định thành lập đoàn khảo sát các mô hình Dân vận khéo, đến nay có 32 mô hình đã được Ban Thường vụ Huyện ủy xét, công nhận là mô hình Dân vận khéo cấp huyện.

⁽⁴⁹⁾ Huyện ủy đã ban hành Quyết định số 4242-QĐ/HU, ngày 06/5/2024 thành lập BCD xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện” xã Thanh Chân; Kế hoạch số 02-KH/BCĐ, ngày 23/5/2024 của BCD xây dựng mô hình chính quyền thân thiện về việc xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện” xã Thanh Chân; Thông báo số 03-TB/BCĐ, ngày 23/5/2024 của BCD xây dựng mô hình chính quyền thân thiện về việc phân công nhiệm vụ thành viên BCD xây dựng mô hình “Chính quyền thân thiện” xã Thanh Chân; Quy chế số 04-QC/BCĐ, ngày 23/5/2024 của BCD xây dựng mô hình chính quyền thân thiện về Quy chế làm việc của BCD mô hình chính quyền thân thiện xã Thanh Chân.

⁽⁵⁰⁾ Triển khai thực hiện Đề án 07-ĐA/TU, ngày 08/8/2022 của BTV Tỉnh ủy về xây dựng lực lượng cốt cán trong tôn giáo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022- 2025, quyết định 03 cốt cán đặc thù trong tôn giáo tại 02 xã Mường Pồn, Na Tông; phối hợp

1.5. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và cải cách tư pháp được triển khai sâu rộng và đạt kết quả khá quan trọng

Ban Thường vụ Huyện ủy đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành 113 văn bản⁽⁵¹⁾ để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp.

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tăng cường phối hợp nắm tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ xảy ra⁽⁵²⁾. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả đối với các hoạt động tuyên truyền tôn giáo trái pháp luật. Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện tốt các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa vi phạm pháp luật, tội phạm; tập trung đấu tranh và thực hiện hiệu quả đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm ma túy⁽⁵³⁾. Các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành giao; tăng cường công tác phối hợp trong việc giải quyết các loại án đảm bảo đúng quy định của pháp luật⁽⁵⁴⁾.

Lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, chuyên đề hằng năm và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện đảm bảo đồng bộ. Trong nhiệm kỳ, đã tổ chức 23 cuộc thanh tra trên các lĩnh vực, kết quả thanh tra đã phát hiện sai phạm về kinh tế với tổng số tiền 1.298.414.000đ (*đã thu hồi 100% nộp ngân sách nhà nước*). Công tác tiếp công dân, đảng viên được thực hiện nghiêm⁽⁵⁵⁾.

kiểm tra 01 tổ chức đảng, chủ trì giám sát 04 tổ chức đảng về công tác dân tộc, tôn giáo; tổ chức 06 Hội nghị đánh giá kết quả công tác dân tộc, tôn giáo; tổ chức 25 lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công tác dân tộc, tôn giáo cho 929 đ/c.

⁽⁵¹⁾ Gồm: 08 nghị quyết, 12 chỉ thị, 02 quy chế, 01 quy định, 03 quyết định, 09 chương trình, 16 kế hoạch, 16 thông báo, 03 hướng dẫn và 43 công văn.

⁽⁵²⁾ Kết quả: Đã phát hiện, bắt giữ, điều tra, xử lý 96 vụ/111 đối tượng vi phạm về trật tự xã hội, xử phạt vi phạm hành chính 9 vụ/38 đối tượng, thu nộp NSNN 29,8 triệu đồng, thu nhiều tài sản có giá trị hơn 190 triệu đồng trả lại cho người bị hại.

⁽⁵³⁾ Trong nhiệm kỳ, đã đấu tranh triệt xóa 01 tụ điểm và 43 điểm phức tạp về ma túy, phá thành công 34 chuyên án lớn, bắt 44 đối tượng; phát hiện, bắt giữ, tiếp nhận, điều tra, xử lý 952 vụ/1.026 đối tượng

⁽⁵⁴⁾ Tổng số vụ, việc thụ lý: 3.017 vụ, việc các loại, trong đó: Án hình sự 1.457 vụ/1.594 bị cáo; Án dân sự 277 vụ, việc; Án hôn nhân và gia đình 1.271 vụ, việc; Án hành chính 01 vụ việc; Án kinh doanh - thương mại 11 vụ. Đã giải quyết, xét xử 2.987 vụ.

⁽⁵⁵⁾ Huyện ủy đã tiếp 34 cuộc/37 lượt đảng viên, công dân; tổng số đơn đã tiếp nhận và xử lý 126 đơn, (*trong đó: 32 đơn tố cáo, 08 đơn khiếu nại, 85 đơn kiến nghị phản ánh, 01 đơn khởi kiện*). Kết quả xử lý: 23 đơn thuộc thẩm quyền; 93 đơn không thuộc thẩm quyền; thực hiện xếp lưu, theo dõi 21 đơn. Kết quả giải quyết: Đã giải quyết 23/23 đơn thuộc thẩm quyền; 93 đơn không thuộc thẩm quyền, đã hướng dẫn công dân và chuyển đơn đến cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định. UBND huyện tiếp công dân tổng số 260 lượt = 319 lượt người, nội dung chủ yếu về lĩnh vực đất đai; UBND cấp xã tiếp công dân tổng số 485 lượt = 504 lượt người. Về tiếp nhận và giải quyết đơn: UBND huyện tiếp nhận 575 đơn = 541 vụ, đã xử lý 575/575 đơn, trong đó đơn đủ điều kiện xử lý 422 đơn, trong đó 265 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết xong 250/265 đơn thuộc thẩm quyền đạt tỷ lệ 94,3%, 157 đơn không thuộc thẩm quyền UBND huyện đã xử lý đơn theo đúng quy định; UBND cấp xã tiếp nhận

Hàng năm, Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp huyện đã ban hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm; tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách tư pháp. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tư pháp tăng cường phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách tư pháp; thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Ban Thường vụ Huyện ủy đã chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan nhà nước, MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 27-NQ/TW của Trung ương. Hàng năm, lãnh đạo UBND huyện ban hành các kế hoạch triển khai thực hiện công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính hàng năm. Thực hiện tuyên truyền lồng ghép về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới trong các cuộc họp, hội nghị, tuyên truyền trực tiếp tại các thôn bản⁽⁵⁶⁾...

1.6. Phương thức lãnh đạo của cấp ủy các cấp có nhiều đổi mới cả về lề lối và tác phong công tác

Phương thức lãnh đạo của Huyện ủy, các cấp ủy đảng tiếp tục được đổi mới sát với nhiệm vụ chính trị của huyện tại từng thời điểm; thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 86-KH/TU, ngày 20/3/2023 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 118-KH/HU, ngày 11/5/2023 của Huyện ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025 đã xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế số 01-QC/HU ngày 18/8/2020 về quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025; trong quá trình thực hiện quy chế, tập thể Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung cho quy chế làm việc⁽⁵⁷⁾ phù hợp với các văn bản mới của Trung ương, của tỉnh. Thực hiện phân công nhiệm vụ cho các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy phụ trách các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Đảng bộ huyện; trong quá trình tổ chức thực hiện, thường xuyên rà soát, điều chỉnh phân công cho

697 đơn = 693 vụ, trong đó đơn đủ điều kiện xử lý 684 đơn, trong đó 664 đơn thuộc thẩm quyền, đã giải quyết xong 657/664 đơn thuộc thẩm quyền, đang giải quyết 07 đơn, 20 đơn không thuộc thẩm quyền UBND cấp xã đã xử lý đơn theo đúng quy định.

⁽⁵⁶⁾ Trong nhiệm kỳ, tổ chức được 1.658 cuộc họp, hội nghị, cuộc tuyên truyền với 91.236 lượt người tham dự, thực hiện tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh truyền hình của huyện, hệ thống loa phát thanh tại UBND các xã, các thôn bản với 9.626 lượt phát; treo 57 băng rôn, pano, khẩu hiệu; tổ chức 03 cuộc thi với 14.000 lượt người tham dự, cấp phát 14.508 tài liệu, hơn 27.000 tờ gấp pháp luật phục vụ công tác PBGDPL trên địa bàn huyện.

⁽⁵⁷⁾ Quyết định số 1666-QĐ/HU, ngày 07/3/2022 về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế làm việc của BCH Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy chế số 12-QC/HU, ngày 26/9/2024 về Quy chế làm việc của BCH Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.

phù hợp. Tập thể cấp ủy các cấp đoàn kết thống nhất, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, chế độ tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng.

Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đã thành lập 14 Ban chỉ đạo cấp huyện để triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị của huyện. Các Ban chỉ đạo phát huy tốt vai trò trong lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị; nhiều dự án trọng điểm được tập trung giải quyết, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; các sự kiện kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội được triển khai kịp thời, hiệu quả; các vụ việc tham nhũng, tiêu cực được tập trung chỉ đạo và thực hiện nghiêm theo quy định của pháp luật.

Cấp ủy các cấp đã kịp thời cụ thể hoá, nâng cao chất lượng xây dựng các đề án, nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch. Trong nhiệm kỳ, Huyện ủy đã ban hành 16 nghị quyết chuyên đề, 05 đề án, 35 chỉ thị, 168 chương trình, 199 kế hoạch...; Đảng ủy các xã đã ban hành 476 nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, những lĩnh vực mới, những việc khó, phức tạp, đảm bảo nhiệm vụ chính trị của huyện; quan tâm thực hiện cải cách hành chính; đổi mới, nâng cao chất lượng các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy⁽⁵⁸⁾.

Bí thư cấp ủy hằng tháng thực hiện tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của người dân theo Quy định số 11-QĐ/TW của Bộ Chính trị; tổ chức các đoàn công tác nắm bắt tình hình, giải quyết những khó khăn, vướng mắc ở cơ sở⁽⁵⁹⁾.

2. Lãnh đạo hoạt động của chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng

2.1. Lãnh đạo hoạt động của chính quyền các cấp

2.1.1 Hoạt động của HĐND các cấp

Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo toàn diện đối với hoạt động của HĐND. Lãnh đạo tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 trên địa bàn huyện⁽⁶⁰⁾.

HĐND đã bám sát chủ trương của Huyện ủy, chương trình của HĐND huyện và tình hình thực tế của huyện, thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND, tổ chức 21 kỳ họp HĐND huyện, thông qua ban hành 159 nghị quyết cụ thể hóa chủ trương, nghị quyết của Huyện ủy, quyết định chủ trương đầu tư các chương trình, dự án trên địa bàn huyện, thực hiện bầu, miễn nhiệm công tác cán bộ theo thẩm quyền của HĐND huyện. Kết quả: Đã phê chuẩn 40 chức danh Thường trực HĐND cấp xã.

Hoạt động khảo sát, giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND huyện được đổi mới về nội dung và hình thức, các nội dung giám sát đã bám sát các vấn đề cử tri quan tâm⁽⁶¹⁾. Hoạt động tiếp xúc cử tri,

⁽⁵⁸⁾ Cụ thể: Cấp huyện đã tổ chức hội nghị 70 BTV Huyện ủy, 23 hội nghị BCH Đảng bộ huyện; cấp xã tổ chức 1.050 hội nghị BCH Đảng bộ thường kỳ.

⁽⁵⁹⁾ BTV Huyện ủy thực hiện 25 cuộc làm việc với 25 tổ chức đảng cơ sở trực thuộc huyện.

⁽⁶⁰⁾ Đã bầu 35 đại biểu HĐND cấp huyện và 440 đại biểu HĐND cấp xã

⁽⁶¹⁾ Giám sát chuyên đề 25 cuộc trong đó (05 cuộc giám sát chuyên đề HĐND huyện; 07 cuộc giám sát chuyên đề của Thường trực HĐND huyện; các Ban của HĐND huyện thực hiện 18 cuộc giám sát chuyên đề); 05 cuộc giám sát thường xuyên.

tiếp công dân, việc tiếp nhận chuyển các kiến nghị của cử tri được thực hiện theo quy định của luật, kết quả: Thường trực HĐND huyện thực hiện việc tiếp công dân tại nơi tiếp công dân của huyện theo định kỳ 41 buổi (*tiếp nhận và xử lý 03 đơn kiến nghị của công dân*); các tổ Đại biểu HĐND huyện thực hiện việc tiếp công dân nơi mình ứng cử 861 buổi.

Thực hiện lấy phiếu tín nhiệm đối với những người giữ các chức vụ do HĐND bầu đảm bảo nghiêm túc, dân chủ, công khai, minh bạch⁽⁶²⁾.

2.1.2 Hoạt động của UBND các cấp

UBND các cấp tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành; chú trọng chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án... phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh; tăng cường vai trò trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, người đứng đầu. Từng cá nhân thành viên UBND chủ động chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo khối, lĩnh vực, ngành, việc được phụ trách; phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân trong phạm vi được phân công; chủ động nắm bắt tình hình địa phương, đơn vị, giải quyết và chỉ đạo giải quyết các kiến nghị, đề nghị, bức xúc của Nhân dân ngay từ cơ sở. Duy trì quy chế phối hợp với MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hội quần chúng. Tập trung đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị⁽⁶³⁾.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được tập trung cao, chỉ đạo thực hiện đồng bộ; trong đó, trọng tâm là hiện đại hóa và cải cách thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng phục vụ của cơ quan Nhà nước; bảo đảm 100% thủ tục hành chính được cập nhật và công bố, niêm yết công khai; các thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết từ 15 ngày trở lên được chỉ đạo rà soát, giảm từ 25 đến 30% thời gian giải quyết; việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ được quan tâm chỉ đạo quyết liệt và thực hiện bảo đảm theo lộ trình; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường; chất lượng thực thi công vụ trong CBCC từ huyện đến xã được nâng lên. Tiếp tục đầu tư xây dựng, bổ sung trang thiết bị bộ phận "một cửa" bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại tạo thiện cảm và niềm tin của người dân, doanh nghiệp với chính quyền khi đến giao dịch. Tiếp tục đẩy mạnh Phong trào thi đua chuyên đề cải cách hành chính được triển khai sâu rộng trong các cơ quan, đơn vị và UBND xã; giữ vững vị trí 04 năm liên tiếp luôn đứng trong top đầu các huyện, thị, thành phố về công tác cải cách hành chính.

2.2. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng được phát huy, chất lượng, hiệu quả hoạt động được nâng lên, góp phần tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc

Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã bám sát hướng dẫn của Trung ương, tỉnh và nhiệm vụ chính trị của huyện, chủ động xây dựng chương trình phối hợp và thống nhất hành động; đổi mới hình thức tuyên

⁽⁶²⁾ Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm: 18 người; có 18/18 = 100% người được lấy phiếu tín nhiệm có trên 50% số phiếu "tín nhiệm cao" và "tín nhiệm", trong đó 15/18 = 72% người có trên 50% số phiếu "tín nhiệm cao"; Không có trường hợp có trên 50% đến dưới 2/3 số phiếu "tín nhiệm thấp", không có người có trên 2/3 số phiếu "tín nhiệm thấp"...

⁽⁶³⁾ Cụ thể: Thực hiện đ/c Bí thư đồng thời là Chủ tịch HĐND cấp huyện, 20/21 xã đ/c Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND xã, 01/21 xã đ/c Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch UBND xã.

truyền, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết của tỉnh, huyện, nhất là tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới, tham gia phòng chống dịch Covid 19, cứu trợ người dân bị ảnh hưởng do thiên tai, hưởng ứng, ủng hộ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các chương trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân, vận động, tập hợp, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội; phối hợp với chính quyền chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên, Nhân dân.

Thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng các cuộc vận động gắn với chức năng, nhiệm vụ của mỗi tổ chức, đặc biệt là Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"⁽⁶⁴⁾; công tác vận động chăm lo, giúp đỡ người nghèo được thực hiện tích cực và có hiệu quả, Quỹ "Vì người nghèo" huyện đã vận động được 61,34 tỷ đồng, hỗ trợ làm mới 1.314 nhà Đại đoàn kết (*tăng 1.004 căn nhà so với nhiệm kỳ trước*), các tổ chức chính trị - xã hội vận động được hơn 3,2 tỷ đồng hỗ trợ làm mới 61 căn nhà cho đoàn viên, hội viên nghèo, có hoàn cảnh khó khăn góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện; công tác phòng, chống đại dịch Covid-19, cứu trợ thiên tai nhận được sự ủng hộ sâu rộng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân⁽⁶⁵⁾.

Tổ chức tốt các cuộc tiếp xúc cử tri; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội, tích cực tham gia góp ý kiến xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Hoạt động giám sát, phản biện xã hội được chú trọng, tập trung chủ yếu vào việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, các chính sách an sinh xã hội, các loại quỹ của Nhân dân đóng góp, việc triển khai thực hiện các công trình, dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn⁽⁶⁶⁾; phối hợp tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội Khóa XV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026⁽⁶⁷⁾; các hoạt động đối ngoại Nhân dân được thực hiện đúng quan điểm của Đảng, Nhà nước, tuyên truyền, giáo dục Nhân dân thực hiện tốt Quy chế biên giới, nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, tăng cường các hoạt động đoàn kết, hữu nghị, hợp tác giữa hai nước Việt Nam - Lào.

Công tác kiện toàn, củng cố tổ chức hội được quan tâm, thu hút thêm nhiều đoàn viên, hội viên mới; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện đã tổ chức thành công đại hội các cấp theo nhiệm kỳ.

V- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHỮNG NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ

1. Kết quả đầu tư hình thành các khu đô thị, dân cư mới

⁶⁴⁾ Đã động viên Nhân dân đóng góp 9,3 tỷ đồng tiền mặt, hơn 12 nghìn ngày công lao động, hiến tặng trên 8500m² đất để xây dựng nông thôn mới.

⁶⁵⁾ Quỹ phòng chống Covid-19 tiếp nhận được hơn 1,363 tỷ đồng tiền mặt, khoảng 1 tỷ đồng giá trị hàng hóa, nhu yếu phẩm, vật tư y tế, Quỹ cứu trợ huyện vận động được hơn 1,72 tỷ đồng ủng hộ đồng bào bị ảnh hưởng do cơn bão số 3.

⁶⁶⁾ Trong nhiệm kỳ, đã chủ trì giám sát 40 cuộc, phối hợp giám sát 123 cuộc, tổ chức thực hiện 01 cuộc phản biện xã hội.

⁶⁷⁾ Cụ thể: Chủ trì tổ chức 02 hội nghị cho những người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV tiếp xúc với 400 cử tri; 08 hội nghị cho những người ứng cử đại biểu HĐND tỉnh tiếp xúc với 350 cử tri; 43 hội nghị cho những người ứng cử địa biểu HĐND huyện tiếp xúc với 1.000 cử tri; 201 hội nghị cho những người ứng cử đại biểu HĐND xã với 5.400 cử tri. Giám sát bầu cử chia làm 3 đợt với các nội dung: công tác chuẩn bị bầu cử (tại 9 xã); việc thực hiện bước 1 và bước 2 quy trình hiệp thương đại biểu HĐND (tại 12 xã); công tác tổ chức thực hiện ngày bầu cử trong toàn huyện (tại 21/21 xã); tổ chức 1.294 hội nghị tiếp xúc cử tri cho đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp trước và sau kỳ họp.

Trong nhiệm kỳ, Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tập trung khai thác phát huy các nguồn lực, đặc biệt là các nguồn lực từ đất đai để hoàn thiện quy hoạch, từng bước đầu tư hình thành các khu đô thị, khu dân cư mới. Hiện nay, huyện hoàn thiện quy hoạch chung xây dựng thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên (Đô thị loại V xã Thanh Xương); Quy hoạch chung Đô thị Bản Phủ được UBND tỉnh nhất trí về mặt chủ trương tại Văn bản số 4840/UBND-TH, ngày 28/10/2024; đồng thời các khu đô thị, dân cư mới (*Khu phức hợp nhà ở du lịch nghỉ dưỡng khoáng nóng hồ Hồng Khánh; Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng phức hợp Hoang Lếch, khu dân cư dịch vụ thương mại tại xã Thanh Hưng, xã Thanh Chăn (Khu A); Khu đô thị mới Bắc Hồng Cúm,...*) tiếp tục triển khai các bước tiếp theo, chuẩn bị các nội dung đầu tư, kêu gọi nhà đầu tư thực hiện các dự án theo Quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt; bàn giao mốc giới ngoài thực địa cho Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án hệ thống Logistic tại khu cửa khẩu Quốc gia Huổi Puốc, triển khai thực hiện Dự án cấp điện nông thôn từ điện lưới quốc gia (Chương trình “Bùng sáng Điện Biên”)...

2. Thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, khai thác, phát huy mạnh mẽ các nguồn lực để phát triển nông nghiệp

Giai đoạn 2021-2025, căn cứ các Chương trình, đề án, kế hoạch của UBND tỉnh; Ban Thường vụ Huyện ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo UBND huyện cụ thể hóa bằng các kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể về phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với cơ cấu lại sản xuất. Trong đó, huyện Điện Biên tiếp tục chủ trương tăng cường tạo điều kiện, hỗ trợ, thu hút các tổ chức, cá nhân đầu tư vào phát triển liên kết sản xuất sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn huyện, tổng số thu hút được 15 doanh nghiệp, HTX⁽⁶⁸⁾; thường xuyên hỗ trợ phát triển sản xuất, xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm nông nghiệp chủ lực của huyện. Các dự án liên kết sản xuất tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện, đã và đang mang lại những kết quả khả quan, phát huy được hiệu quả đầu tư, tạo được niềm tin của Nhân dân tham gia liên kết sản xuất, góp phần tạo tiền đề cho sản xuất nông nghiệp có sự gắn kết chặt chẽ tham gia vào cuộc của doanh nghiệp với người dân sản xuất.

Tốc độ tăng trưởng bình quân khu vực nông, lâm nghiệp hằng năm đạt 4%/năm, đạt 100% NQ huyện. Tỷ lệ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến đạt 33%, đạt 110% NQ. Giá trị sản xuất/01 ha trồng trọt tăng thêm 16,5%, vượt 65% NQ.

3. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng, điều động, luân chuyển đội ngũ cán bộ, lãnh đạo, quản lý

3.1. Về công tác quy hoạch cán bộ

Huyện ủy đã ban hành 14 văn bản về công tác quy hoạch; hằng năm, xây dựng, ban hành kế hoạch, tiến hành rà soát, điều chỉnh bổ sung quy hoạch và xây dựng quy hoạch cấp ủy, các chức danh lãnh đạo, quản lý từ huyện đến cơ sở vào năm thứ hai của Đại hội Đảng bộ các cấp, Đại hội MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, đảm bảo mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, hệ số, số lượng, cơ cấu và tiêu chuẩn chức danh cán bộ theo quy định.

⁽⁶⁸⁾ Gồm 04 DN Mắc ca, 03 HTX gạo, 02 chăn nuôi, 02 DN Sa nhân, 03 DN HTX cây ăn quả, 01 HTX rau.

Quy hoạch cấp ủy từ huyện đến cơ sở đã gắn với quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; lấy quy hoạch các chức danh cấp ủy làm cơ sở để quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý; quy hoạch cấp dưới để làm cơ sở quy hoạch cấp trên; thực hiện tốt quy hoạch "động" và "mở". Quy trình các bước tiến hành chặt chẽ, đảm bảo dân chủ, khách quan, công khai, tạo sự thống nhất cao trong nội bộ. Quan tâm quy hoạch cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số và cán bộ trẻ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển⁽⁶⁹⁾.

Đến nay, cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt quy hoạch cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp huyện và cơ sở giai đoạn 2025- 2030, 2026-2031 đảm bảo số lượng, chất lượng nguồn nhân sự cấp ủy và các chức danh lãnh đạo, quản lý cho Đại hội Đảng và bầu cử HĐND cấp huyện và cơ sở nhiệm kỳ tới.

3.2. Về công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với sắp xếp sử dụng cán bộ

Hàng năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng⁽⁷⁰⁾. Công tác đào tạo, bồi dưỡng đã gắn với quy hoạch và sử dụng cán bộ cấp ủy, các chức danh cán bộ quản lý cấp huyện và cơ sở; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Bên cạnh việc cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh, Huyện ủy đã chú trọng việc liên kết đào tạo nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức⁽⁷¹⁾. Hiện nay, đội ngũ cán bộ trong toàn huyện đảm bảo trình độ chuyên môn, lý luận chính trị theo quy định, 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện có trình độ chuyên môn từ đại học, trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; cán bộ cấp xã có trình độ chuyên môn từ đại học, đạt 89,81%, có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên đạt 100%.

3.3. Về công tác điều động, luân chuyển, bổ nhiệm đối với cán bộ

Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch luân chuyển, điều động cán bộ theo nhiệm kỳ và hằng năm⁽⁷²⁾. Thực hiện luân chuyển, điều động cán bộ từ huyện xuống xã, từ xã về huyện và từ xã sang xã. Thực hiện bố trí một số chức danh cán bộ cấp huyện, cấp xã không phải là người địa phương đảm bảo theo kế hoạch. Cán bộ luân chuyển có bước trưởng thành, tiếp cận nhanh với điều kiện môi trường công tác, lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Kết quả từ năm 2020 đến nay, đã thực hiện luân chuyển 04 cán bộ đi cơ sở, 01 cán bộ từ cơ sở về huyện; điều động 08 cán bộ từ huyện xuống xã, từ xã sang

⁽⁶⁹⁾ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã quy hoạch 4.409 lượt cán bộ vào cấp ủy và các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp huyện, cấp xã theo phân cấp, trong đó cấp huyện 1.346 lượt, cấp cơ sở 3.063 lượt.

⁽⁷⁰⁾ Cụ thể: Kế hoạch số 15-KH/HU, ngày 29/12/2020 về đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ năm 2021; Kế hoạch số 55-KH/HU, ngày 20/12/2021 về thực hiện công tác lý luận chính trị năm 2022; Kế hoạch số 92-KH/HU, ngày 21/11/2022 về việc đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, nghiệp vụ năm 2023; Kế hoạch số 150-KH/HU, ngày 11/12/2023 về đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức lý luận chính trị, nghiệp vụ năm 2024.

⁽⁷¹⁾ Từ năm 2020 đến nay, Huyện ủy đã cử 27 đồng chí tham gia đào tạo cao cấp LLCT; cử 53 đ/c đi đào tạo sau đại học; phối hợp, liên kết với Trường Chính trị tỉnh mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng tại huyện: 04 lớp đào tạo trung cấp LLCT với 261 học viên tham gia; 02 lớp bồi dưỡng chuyên viên chính với 101 học viên tham gia; 06 lớp bồi dưỡng ngạch chuyên viên với 326 học viên tham gia. Huyện ủy đã tổ chức mở 337 lớp đào tạo, bồi dưỡng LLCT cho cán bộ, đảng viên cơ sở với 16.560 lượt học viên.

⁽⁷²⁾ Cụ thể: Quy định số 14-QĐ/HU, ngày 16/12/2022 về luân chuyển cán bộ; Kế hoạch số 12-KH/HU, ngày 13/10/2020 về luân chuyển cán bộ nhiệm kỳ 2020- 2025; Kế hoạch số 103-KH/HU, ngày 10/02/2023 về luân chuyển, điều động cán bộ năm 2023; Kế hoạch số 153-KH/HU, ngày 09/01/2024 về luân chuyển, điều động cán bộ năm 2024

xã. Đến nay, có 09 cán bộ lãnh đạo cấp huyện không phải là người địa phương⁽⁷³⁾, 14 cán bộ chủ chốt cấp xã không phải là người địa phương, góp phần làm tốt công tác chuẩn bị cho nhân sự Đại hội nhiệm kỳ tiếp theo.

Công tác bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử thực hiện chặt chẽ đảm bảo nguyên tắc, quy trình, trách nhiệm và đúng thẩm quyền, dân chủ, phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên trong cấp ủy, tập thể lãnh đạo, nhất là trách nhiệm, quyền hạn của người đứng đầu trong lựa chọn, giới thiệu nhân sự. Quá trình xem xét, bổ nhiệm đều gắn với quy hoạch cán bộ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của từng tổ chức và điều kiện tiêu chuẩn đối với từng cán bộ, công chức, viên chức. Việc bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu thực hiện đảm bảo theo quy định. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, điều động, phân công, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cho 426 lượt cán bộ.

B- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

I- ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Kết quả đạt được trên các lĩnh vực

Sau 05 thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XX, trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, song Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc huyện đã đoàn kết, chung sức, đồng lòng, nỗ lực phấn đấu thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện 3 khâu đột phá, 05 nhóm nhiệm vụ trọng tâm và 8 giải pháp chủ yếu của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX; kịp thời triển khai thực hiện các nghị quyết, chương trình hành động của Huyện ủy và đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, dự ước 12/12 nhóm chỉ tiêu về lĩnh vực kinh tế - xã hội đều đạt và vượt so với mục tiêu NQ (trong đó: 08 chỉ tiêu đạt và vượt; 04 chỉ tiêu cơ bản đạt).

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng và phát triển, cơ cấu ngành kinh tế chuyển dịch cơ bản theo đúng định hướng; hoạt động thu hút, xúc tiến đầu tư gắn với cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực, đã thu hút được một số nhà đầu tư uy tín, tiềm năng trong và ngoài tỉnh đến khảo sát, nghiên cứu đề xuất và triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn huyện; kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội được quan tâm đầu tư từng bước hoàn thiện, hình thành các khu đô thị, khu dân cư mới; phối hợp thực hiện các dự án hạ tầng giao thông trọng điểm, các dự án phát triển đô thị, dịch vụ của tỉnh⁽⁷⁴⁾; các mặt văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực; chất lượng giáo dục, chăm sóc sức khỏe Nhân dân nâng lên; thực hiện tốt các chương trình giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội; khối đoàn kết các dân tộc được tăng cường.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị của huyện nhiệm kỳ Đại hội lần thứ XX được Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và các cấp ủy, tổ chức đảng quan tâm, tiến hành thường

⁽⁷³⁾ Gồm: chức danh Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện, Trưởng công an, Chỉ huy trưởng BCH quân sự, Chánh Thanh tra, Chánh án TAND, Viện trưởng Viện KSND, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Chi cục trưởng Chi cục thuế.

⁽⁷⁴⁾ Dự án đầu tư xây dựng, mở rộng Cảng hàng không Điện Biên; Đường giao thông kết nối các khu vực kinh tế trọng điểm thuộc vùng kinh tế động lực dọc trục QL 279 và QL 12, tỉnh Điện Biên; Cải tạo, nâng cấp QL.279B, tỉnh Điện Biên;...

xuyên, toàn diện, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện bằng quyết tâm chính trị cao, cách làm hiệu quả.

Công tác giáo dục chính trị tư tưởng được quan tâm, góp phần nâng cao nhận thức, tính chiến đấu cho cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất và đoàn kết trong Đảng. Công tác tổ chức bộ máy và cán bộ thực hiện đảm bảo đúng quy trình, dân chủ, khách quan. Việc tiếp nhận, điều động, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ đảm bảo kịp thời. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch. Công tác cơ sở đảng và đảng viên có chuyển biến tích cực; các tổ chức cơ sở đảng trong toàn Đảng bộ đã phát huy vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, đơn vị. Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, chủ động trong việc thẩm định tiêu chuẩn chính trị phục vụ công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kết nạp đảng viên, cử cán bộ đi học tập kinh nghiệm ở nước ngoài. Các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước được triển khai có trọng tâm, trọng điểm, mang lại hiệu quả thiết thực góp phần phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, giảm nghèo bền vững. Việc tổ chức triển khai hỗ trợ làm nhà Đại đoàn kết, hỗ trợ sinh kế cho hộ nghèo là hoạt động tiêu biểu, nổi bật trong việc đổi mới phương thức triển khai hoạt động hỗ trợ người nghèo, an sinh xã hội; thể hiện vai trò, trách nhiệm của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội. Công tác giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền tiếp tục được tăng cường và đạt được nhiều kết quả quan trọng; tích cực tham gia xây dựng Đảng, Nhà nước trong sạch, vững mạnh; vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân ngày càng khẳng định, đề cao câu nói quan trọng của Đảng, chính quyền với Nhân dân. Hoạt động đối ngoại Nhân dân có nhiều kết quả tích cực, đóng góp hiệu quả cho công tác đối ngoại của huyện. Hoạt động của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội luôn bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cấp chính quyền và hệ thống chính trị. Nội dung và phương thức hoạt động có nhiều đổi mới, lấy lợi ích hợp pháp, chính đáng của thành viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân làm trọng tâm. Tổ chức, bộ máy tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động.

2. Nguyên nhân của những kết quả đạt được

Huyện Điện Biên luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, giúp đỡ kịp thời của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh; sự ủng hộ, hỗ trợ của các cơ quan, đơn vị huyện, tổ chức, doanh nghiệp. Đảng bộ huyện luôn đoàn kết, chung sức, đồng lòng; cấp ủy, chính quyền các cấp đề ra những giải pháp đúng đắn sát với tình hình thực tế, quyết liệt, linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị; bên cạnh đó sự đồng tình ủng hộ của cả hệ thống chính trị, Nhân dân các dân tộc, của cộng đồng doanh nghiệp đã tạo nên sức mạnh tổng hợp trong triển khai thực hiện các mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và Nghị quyết Đại hội đại biểu đảng bộ huyện Điện Biên lần thứ XX.

II- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm

1.1. Về kinh tế - xã hội

Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội có bước tăng trưởng nhưng chưa bền vững; tiến độ triển khai một số chương trình, dự án, tỷ lệ giải ngân vốn sự nghiệp các Chương trình MTQG đạt thấp; nguồn thu đầu giá đất chưa đạt mục tiêu đề ra; kết cấu hạ tầng thương mại, dịch vụ chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; thực hiện nhiệm vụ đột phá phát triển khu đô thị, dân cư mới... còn chậm. Công tác quản lý đất đai, khoáng sản, quản lý bảo vệ rừng vẫn xảy ra sai phạm tại một số nơi.

Công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa còn gặp nhiều khó khăn; việc phát huy được những thế mạnh về văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch có mặt còn hạn chế.

1.2. Về quốc phòng, an ninh, đối ngoại: Kết hợp phát triển kinh tế, xã hội với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh chưa thực sự bền vững; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội còn tiềm ẩn diễn biến phức tạp.

1.3. Về xây dựng Đảng: Công tác tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng của một số cấp ủy cơ sở chưa có nhiều đổi mới so với yêu cầu và thực tiễn. Chỉ tiêu về công tác đào tạo cao cấp và trung cấp LLCT chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết.

1.4. Về xây dựng chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể: Công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân ở một số cơ sở có lúc, có nơi, có việc hiệu quả chưa cao.

2. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm

2.1. Nguyên nhân khách quan

Nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước còn hạn chế. Thời tiết, khí hậu diễn biến thất thường (*mưa đá, gió lốc, lũ quét, dịch bệnh...*), đặc biệt dịch Covid-19 thời gian nửa đầu nhiệm kỳ gây ảnh hưởng đến đời sống và lao động, sản xuất của Nhân dân. Thị trường bất động sản đình trệ; giá nguyên liệu, nhiên vật liệu biến động mạnh, tăng chi phí đầu vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp.

Cơ chế, chính sách ở một số nội dung công việc, lĩnh vực chưa đồng bộ, kịp thời, nhất là các Chương trình mục tiêu quốc gia rất khó khăn khi triển khai thực hiện.

Mặt bằng dân trí chưa đồng đều, chất lượng nguồn nhân lực lao động ở nông thôn còn thấp nên ảnh hưởng đến việc chuyển giao, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

Địa bàn huyện rộng, công tác quản lý, nắm tình hình địa bàn, đối tượng có thời điểm chưa chặt chẽ, kịp thời; nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân trên địa bàn còn hạn chế là điều kiện thuận lợi để các đối tượng lợi dụng dụ dỗ, lôi kéo tham gia hoạt động phạm tội.

Số lượng đào tạo Cao cấp LLCT hằng năm huyện thực hiện theo chỉ tiêu tỉnh giao; đối tượng học lớp trung cấp lý luận chính trị có sự thay đổi liên tục, theo Quy định số 57-QĐ/TW, ngày 02/02/2022 của Ban Bí thư một số công chức cấp xã được quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý, tuy nhiên chưa đủ tuổi để tham gia học trung cấp lý luận chính trị tại huyện.

2.2. Nguyên nhân chủ quan

Một số cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị chưa thực sự chủ động, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm, chưa phát

huy hết vai trò, trách nhiệm trong thực thi công vụ. Tinh thần trách nhiệm, ý thức làm việc, năng lực chuyên môn của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa cao. Công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành và chính quyền địa phương đôi lúc còn chưa chặt chẽ, thiếu tính chủ động; một số vướng mắc chưa được giải quyết, tháo gỡ kịp thời.

Công tác phối hợp, tham mưu, triển khai thực hiện các chiến lược về quốc phòng của các cơ quan, lực lượng chưa quyết liệt; việc xây dựng các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội gắn với tăng cường quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ và nguồn lực động viên quốc phòng chưa tương xứng với tiềm năng. Trình độ, năng lực một bộ phận cán bộ trên địa bàn còn hạn chế; công tác phối hợp giữa các lực lượng trong công tác phòng, chống tội phạm có lúc chưa đồng bộ, kịp thời.

Một số cấp ủy cơ sở chưa thực sự chú trọng việc đổi mới, nâng cao chất lượng công tác quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết, kết luận của cấp ủy cấp trên; chưa quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo trình độ lý luận chính trị.

Một số cán bộ MTTQ, cán bộ hội ở cơ sở, còn thiếu kinh nghiệm trong cách thức tổ chức tuyên truyền và nắm tình hình tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân.

III- MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Một là, chú trọng công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước; kịp thời xây dựng các chương trình hành động thiết thực, thể chế hóa các chủ trương, chính sách bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, liên thông trong hệ thống chính trị.

Hai là, chủ động, tích cực, linh hoạt trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị bằng những chương trình, kế hoạch hành động cụ thể, với quyết tâm chính trị cao nhất, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt.

Ba là, phải nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, chủ động khai thác, phát huy các tiềm năng, thế mạnh; đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ, hỗ trợ của các cấp, các ngành; nắm bắt, phân tích và dự báo tình hình sát với thực tế, đề ra chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo linh hoạt kịp thời phù hợp với thực tiễn theo từng giai đoạn; phát huy tính năng động, sáng tạo trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ; nâng cao kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ.

Bốn là, đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo sự tin nhiệm, tin tưởng của nhà đầu tư, sự đồng tình ủng hộ của dư luận và tin tưởng của Nhân dân. Tăng cường phân công, phân cấp gắn tổ chức thực hiện nhiệm vụ với trách nhiệm người đứng đầu.

Năm là, chú trọng tăng trưởng kinh tế đi đôi với chăm lo phát triển xã hội, cải thiện đời sống Nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo, tạo việc làm, tăng thu nhập cho Nhân dân. Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Sáu là, đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Bảy là, thường xuyên coi trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tiếp tục đổi mới phương

thức, nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy; hiệu lực, hiệu quả quản lý điều hành của chính quyền các cấp.

Tám là, quan tâm củng cố, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; chú trọng công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên mới; chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ nữ, cán bộ trẻ nhằm nâng cao chất lượng tổ chức Đảng và đảng viên, chất lượng tổ chức bộ máy trong cả hệ thống chính trị.

Chín là, thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các quy chế, quy trình về công tác cán bộ; phát huy dân chủ, công khai, gắn với giữ vững kỷ luật, kỷ cương. Trong các nội dung của công tác cán bộ cần đặc biệt coi trọng khâu đánh giá cán bộ, lấy quy hoạch cán bộ làm cơ sở để thực hiện chiến lược cán bộ. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách, chế độ đối với cán bộ theo quy định.

Mười là, công tác MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phải bám sát chủ trương, đường lối, sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Lấy con người làm trung tâm, chủ thể, nguồn lực, động lực chủ yếu, là mục tiêu, mọi hoạt động phải xuất phát từ yêu cầu thực tiễn đặt ra, từ nhu cầu, nguyện vọng chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động. Cần phải xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm để tập trung triển khai thực hiện. Chú trọng công tác dự báo, nắm tình hình, chủ động xử lý kịp thời các vấn đề phức tạp, mới và khó phát sinh từ thực tiễn. Cần xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ chủ chốt có năng lực, gương mẫu, trách nhiệm, bản lĩnh, tâm huyết.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU NHIỆM KỲ 2025-2030

A- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Về thời cơ, thuận lợi

Sự bùng nổ của các công nghệ mới, trong đó có trí tuệ nhân tạo sẽ tác động sâu sắc đến tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Đảng, Nhà nước tiếp tục có nhiều chủ trương, chính sách quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Kinh tế của tỉnh nói chung và của huyện Điện Biên nói riêng trong những năm qua tiếp tục duy trì mức tăng trưởng khá, cơ cấu ngành kinh tế chuyển dịch đúng định hướng; cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả quan trọng; các công trình dự án trọng điểm nhất là hệ thống giao thông kết nối liên vùng của tỉnh đã và đang tiếp tục được đầu tư sẽ là động lực cho thúc đẩy và tăng trưởng kinh tế trong tương lai; nhiều doanh nghiệp lớn quan tâm, tìm kiếm cơ hội đầu tư, khai thác các tiềm năng, thế mạnh trên địa bàn huyện.

Những kết quả đạt được và những bài học kinh nghiệm trong nhiệm kỳ 2020-2025 là tiền đề quan trọng để huyện Điện Biên đưa ra các mục tiêu, giải pháp đầy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra.

Đảng bộ, chính quyền, quân và Nhân dân các dân tộc trong huyện tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Những khó khăn, thách thức

Trong những năm tới dự báo tình hình thế giới, khu vực còn nhiều khó khăn, khó lường; cạnh tranh địa chính trị, kinh tế, an ninh trật tự, tranh chấp lãnh thổ, chủ quyền biển, đảo tiếp tục diễn biến phức tạp. Kinh tế toàn cầu còn tiềm ẩn những nhân tố khó lường tác động đến phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và của tỉnh, huyện nói riêng.

Là huyện miền núi, biên giới, nhiều dân tộc, mặt bằng dân trí còn hạn chế; kinh tế - xã hội của huyện vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Tình hình biến đổi khí hậu có nhiều diễn biến phức tạp; kết cấu hạ tầng còn nhiều khó khăn, thách thức nhất là hạ tầng giao thông kết nối; tỷ lệ hộ nghèo còn cao; nhu cầu cho đầu tư phát triển, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển sản xuất là rất lớn trong khi nguồn lực còn hạn hẹp... Đây là những yếu tố chủ yếu ảnh hưởng trực tiếp đến thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2025-2030. Các thế lực thù địch, phản động vẫn tìm cách chống phá Đảng, Nhà nước, tuyên truyền, kích động tư tưởng “ly khai, tự trị”; hoạt động của một số loại tội phạm vẫn tiềm ẩn diễn biến phức tạp, các loại tội phạm có xu hướng dịch chuyển nhanh từ tội phạm truyền thống sang phạm tội trên không gian mạng, tội phạm công nghệ cao khiến công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh gặp nhiều khó khăn, tác động ảnh hưởng trực tiếp đến nhiệm vụ bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại trên địa bàn.

B- MỤC TIÊU

I- MỤC TIÊU TỔNG QUÁT TRONG 5 NĂM TỚI

Đến năm 2030, Điện Biên giữ vững là huyện phát triển của tỉnh; là một trong những trung tâm du lịch, dịch vụ, giáo dục của tỉnh. Phát triển nền nông nghiệp xanh theo hướng hữu cơ chất lượng cao kết hợp với công nghiệp chế biến, du lịch. Tăng cường ứng dụng kinh tế số trong phát triển huyện. Tiếp tục xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các tổ chức đảng, đảng viên; phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc; đẩy mạnh phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp gắn với hoàn thành huyện đạt chuẩn nông thôn mới, đô thị văn minh; xây dựng huyện Điện Biên phát triển bền vững.

II- CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU ĐẾN NĂM 2030

1. Về kinh tế

(1)- Cơ cấu ngành kinh tế: Nông - lâm nghiệp và thủy sản chiếm 16,22%; công nghiệp - xây dựng chiếm 35%; thương mại - dịch vụ chiếm 48,78%.

(2)- Phân đấu giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản đạt 1.453,8 tỷ đồng (giá so sánh).

(3)- Tổng sản lượng thực hàng năm đạt trên 80.000 tấn/năm;

(4)- Tốc độ tăng trưởng đàn gia súc giai đoạn 2025-2030 tăng bình quân 3-5%/năm, tốc độ tăng trưởng đàn gia cầm tăng bình quân 5-7%/năm, thủy sản tăng bình quân 3-5%/năm.

(5)- Duy trì và bảo vệ diện tích rừng hiện có, tỷ lệ che phủ rừng phấn đấu đạt trên 55%.

(6)-Phấn đấu huyện đạt chuẩn trên 95% chỉ tiêu, tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia huyện nông thôn mới; phấn đấu 02 xã trở lên đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; không còn xã dưới 15 tiêu chí. Có trên 35 sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP, trong đó có từ 02 sản phẩm đạt 4 sao.

(7)- Thu ngân sách trên địa bàn huyện phấn đấu đến năm 2030 đạt 110.000 triệu đồng (chưa bao gồm nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất).

(8)- Giá trị sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đến năm 2030 đạt 1.998 tỷ đồng (theo giá so sánh).

2. Về xã hội

(9)- Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm từ 0,5% trở lên (*theo chuẩn nghèo đa chiều*); giải quyết việc làm cho trên 2.000 lao động; đào tạo nghề cho trên 1.500 lao động, nâng tỷ lệ lao động qua học nghề, truyền nghề đạt 85% (*trong đó lao động qua đào tạo nghề có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55%*).

(10)- Nhóm chỉ tiêu về y tế, bảo hiểm xã hội: Dân số trung bình đến năm 2030 đạt 111.656 người, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 8‰. Duy trì 21/21 xã đạt bộ tiêu chí Quốc gia về y tế; 21/21 trạm y tế xã có bác sỹ; có 7 bác sỹ trên 01 vạn dân; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể chiều cao/tuổi) dưới 16%; tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thể cân nặng/tuổi) dưới 10,5%; tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm đầy đủ vắc-xin 93%; tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe trên 95%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 98-99,5%; BHXH đạt 40%; BHYTN đạt 25%.

(11)- Nhóm chỉ tiêu về giáo dục, đào tạo: Tỷ lệ trường được kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đạt 92,2%; số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 từ 28% trở lên⁽⁷⁵⁾; 100% xã giữ vững và nâng cao chất lượng đạt chuẩn phổ cập giáo dục-xoá mù chữ; 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn (trong đó tỷ lệ trên chuẩn đạt 26%).

(12)- Đến năm 2030, trên 80% số thôn, bản đạt danh hiệu thôn, bản văn hóa; 99% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa; 80-85% gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; 99% các thôn, bản được phủ sóng điện thoại di động; tỷ lệ phủ sóng phát thanh truyền hình của Đài Trung ương, Đài địa phương đạt 100%; Hang động Pa Thom, Chua Ta, di tích lịch sử Thành Bản Phủ được công nhận là khu du lịch cấp tỉnh; phấn đấu xây dựng 3 điểm du lịch cộng đồng.

3. Chỉ tiêu về hạ tầng cơ sở thiết yếu, môi trường

⁽⁷⁵⁾ Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về cơ sở vật chất các trường MN, TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT, ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ GD&ĐT về quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

(13)- Phần đầu 95% đường liên thôn, bản vùng lòng chảo, 50% đường liên thôn, bản vùng cao được kiên cố hóa; duy trì 100% đường trục liên xã, đường trục xã được nhựa hóa, bê tông hóa; 90% đường trục thôn, xóm đạt chuẩn theo cấp kỹ thuật được quy định trong Chương trình xây dựng nông thôn mới. 100% kênh cấp 3 được kiên cố hóa trong phạm vi vùng lúa chất lượng cao.

(14)- Phần đầu xây dựng 02 đô thị loại V là đô thị Thanh Xương, đô thị Bản Phủ. Trong đó thị trấn Thanh Xương là trung tâm hành chính, kinh tế văn hóa, thương mại dịch vụ của huyện Điện Biên.

(15). Phần đầu trên 99% hộ sử dụng điện lưới quốc gia; tỷ lệ người dân nông thôn được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 100%, trong đó 40% người dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt tiêu chuẩn; tỷ lệ thu gom rác thải đạt từ 50-70% đối với khu vực nông thôn.

4. Chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh

(16)- Tiếp tục đầu tư xây dựng các hạng mục công trình trong khu vực phòng thủ huyện; tuyển quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao; hoàn thành 100% cuộc diễn tập ở các cấp, trọng tâm diễn tập khu vực phòng thủ gắn với phòng thủ dân sự huyện.

(17)- 100% tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố được tiếp nhận, thụ lý; tỷ lệ giải quyết trên 90%; các vụ án được điều tra, truy tố, xét xử đảm bảo theo quy định của pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

5. Chỉ tiêu về xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị

(18)- 100% cấp ủy, tổ chức đảng thực hiện nghiêm túc việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết và các văn bản của Đảng; 98% trở lên cán bộ, đảng viên và 86% trở lên quần chúng Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến chỉ thị, nghị quyết, chủ trương đường lối của các cấp ủy Đảng. Trên 95% cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương theo Quy định số 08-QĐi/TW, ngày 15/8/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; hằng năm, tổ chức từ 04 sự kiện trở lên gồm hội nghị, diễn đàn, tọa đàm, hội thi, cuộc thi,... nhằm tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng bộ. 100% các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “Dân vận khéo”.

(19)- Hằng năm, phần đầu có trên 90% tổ chức đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; bình quân mỗi năm kết nạp từ 3-4% (từ 210-280 đảng viên) đảng viên mới trên tổng số đảng viên; giữ vững 100% thôn, bản, trường học, trạm y tế có chi bộ sinh hoạt độc lập, 90% trường thôn, bản là đảng viên. Trong nhiệm kỳ, 100% cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý; 100% cán bộ chuyên trách cấp xã có trình độ chuyên môn nghiệp vụ đại học trở lên; duy trì 100% cán bộ chuyên trách cấp xã và trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên; 60% trở lên công chức cấp xã có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

(20)- Hoàn thành 100% các cuộc kiểm tra, giám sát trong chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm; kiểm tra 100% tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm; phần đầu 100% tổ chức đảng và trên 50% số đảng viên là cấp ủy viên

cùng cấp được kiểm tra hoặc giám sát. Xử lý kịp thời, đúng quy định các tổ chức đảng và đảng viên vi phạm quy định của Đảng, pháp luật Nhà nước; giải quyết 100% đơn, thư tố cáo, khiếu nại về kỷ luật đảng thuộc thẩm quyền; kiểm soát tài sản, thu nhập đối 100% đảng viên diện cấp ủy quản lý, trong đó phần đầu tối thiểu 10% đảng viên diện cấp ủy quản lý được xác minh tài sản, thu nhập.

C- CÁC ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM, ĐỘT PHÁ

I- CÁC ĐỊNH HƯỚNG TRỌNG TÂM

Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, nhất là người đứng đầu:

- Thực hiện kịp thời, hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện bảo đảm tinh gọn, phù hợp với tình hình của địa phương.

- Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, đồng bộ, hiệu quả công tác cán bộ; tăng cường trách nhiệm của cấp ủy, nhất là cấp ủy cơ sở trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ; gắn công tác bảo vệ chính trị nội bộ với công tác xây dựng, chính đốn Đảng, kiên quyết đấu tranh, ngăn chặn những hiện tượng cục bộ, bè phái, “lợi ích nhóm”, gây mất đoàn kết trong Đảng; xử lý nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm quy định của Đảng về những điều đảng viên không được làm.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có đủ phẩm chất đạo đức, có trình độ trí tuệ, thực sự tiêu biểu về bản lĩnh, phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, đặt lợi ích của Đảng, Tổ quốc và Nhân dân lên trên hết, biết đoàn kết, tập hợp sức mạnh thực hiện nhiệm vụ chính trị, có tầm nhìn và tư duy chiến lược, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, sáng tạo, dám đương đầu với khó khăn, thách thức, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung; chủ động xây dựng kế hoạch luân chuyển, đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ nữ, cán bộ trẻ nhằm nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy trong cả hệ thống chính trị.

II- CÁC ĐỘT PHÁ

Để thực hiện hoàn thành các mục tiêu đề ra; Đại hội lần thứ XXI Đảng bộ huyện Điện Biên xác định 03 khâu đột phá như sau:

1. Tiếp tục tăng cường thu hút đầu tư, tập trung huy động mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội theo hướng đồng bộ, bền vững; từng bước hình thành các đô thị, khu du lịch phù hợp với từng giai đoạn phát triển (thị trấn Thanh Xương, đô thị Bản Phủ...).

2. Phát triển nông nghiệp xanh từng vùng theo hướng sản xuất hàng hoá tập trung gắn với tiêu thụ sản phẩm; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chứng nhận sản xuất (hữu cơ, VietGAP...) nâng cao giá trị và phát triển bền vững đối với các sản phẩm có lợi thế (Gạo, dứa, bưởi da xanh, hươu sao...).

3. Phát triển dịch vụ du lịch gắn với bản sắc văn hóa dân tộc (du lịch trải nghiệm gắn với cộng đồng; du lịch sinh thái, chăm sóc sức khỏe; du lịch nông nghiệp, nông thôn; du lịch tâm linh...).

III- CÁC ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

Lĩnh vực kinh tế - xã hội

1. Đề án thu hút đầu tư, tập trung mọi nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, thương mại, dịch vụ huyện Điện Biên giai đoạn 2026 - 2030.

2. Đề án phát triển vùng sản xuất lúa năng suất, chất lượng cao (2.000 ha) tại các xã lòng chảo; vùng sản xuất dừa tập trung (500 ha) tại các xã vùng ngoài (Mường Nhà, Na Tông, Phu Luông...); xây dựng và phát triển nhãn hiệu, thương hiệu, chứng nhận sản xuất đối với gạo Mường Then và Dừa mật Pu Lau - huyện Điện Biên đến năm 2030.

3. Đề án phát triển du lịch cộng đồng gắn với bản sắc văn hóa dân tộc và nông nghiệp huyện Điện Biên giai đoạn 2026-2030.

D- CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

I- VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

1. Tiếp tục nâng cao giá trị sản xuất các ngành kinh tế, phát triển kinh tế vùng

Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, chú trọng phát triển chiều sâu và cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất, kinh doanh. Phát triển nông, lâm nghiệp, thủy sản theo hướng hiện đại, bền vững, gắn với các chuỗi giá trị hàng hóa chất lượng cao, ứng dụng khoa học công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất. Khai thác hiệu quả tiềm năng của huyện, đặc biệt trong công nghiệp chế biến nông sản như sản và sản xuất vật liệu xây dựng. Phát triển du lịch dựa trên ba tiềm năng chính là du lịch lịch sử, du lịch văn hóa và du lịch sinh thái; phát huy giá trị văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

Tiếp tục thực hiện tốt việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch theo hướng đồng bộ, bền vững và có tính liên kết, đa ngành; rà soát nhu cầu, xây dựng kế hoạch đầu tư theo thứ tự ưu tiên; huy động, lồng ghép các nguồn vốn đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu; phấn đấu thành lập thị trấn Thanh Xương và từng bước quy hoạch, hình thành phát triển đô thị Bản Phủ, huyện Điện Biên. Tăng cường vai trò tham gia của cộng đồng trong quy hoạch và công tác quản lý sau quy hoạch; thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định về quy hoạch và xây dựng của các tổ chức, cá nhân.

Tổ chức lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, vùng liên huyện đảm bảo tính kết nối, đồng bộ, thống nhất, làm cơ sở định hướng phát triển không gian, xây dựng huyện Điện Biên hiện đại, văn minh, mang đậm bản sắc dân tộc phù hợp với từng vùng. Đồng thời, nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng làm cơ sở đầu tư xây dựng, thu hút đầu tư, quản lý trật tự xây dựng.

2. Tập trung phát triển nông nghiệp xanh gắn với xây dựng nông thôn mới bền vững

Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ sản phẩm, nâng cao giá trị gia tăng cao và bền vững; tạo bước đột phá nâng cao hiệu quả sản xuất, chất lượng, giá trị và khả

năng cạnh tranh của sản phẩm; tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; phát triển toàn diện trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản trên cơ sở tiềm năng, lợi thế của từng vùng, từng xã, trong đó:

- Tập trung quy hoạch, xây dựng Đề án và tổ chức triển khai đầu tư phát triển vùng sản xuất lúa chất lượng cao theo hướng hữu cơ (1.000 ha) tại các xã lòng chảo; vùng sản xuất dừa tập trung (500 ha) tại các xã vùng ngoài (Mường Nhà, Na Tông, Phú Luông...); vùng canh tác sản trên đất dốc bền vững gắn với chế biến tinh bột tại các xã (Núa Ngam, Hẹ Muông, Na Tông...) gắn với liên kết chế biến, tiêu thụ sản phẩm; vùng sản xuất rau, củ quả, rau gia vị (Thanh Hưng, Thanh Chăn, Noong Luông, Pom Lót...); chuyển đổi cơ cấu cây trồng có giá trị kinh tế cao (cây rau màu, ngô nếp,...) và nghiên cứu trồng cây thuốc lá... trên đất 1 vụ lúa, cây vụ đông trên đất 2 vụ nhằm nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích. Xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm, thúc đẩy xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm nông sản của địa phương tại các Hội chợ triển lãm, các sàn thương mại điện tử...

- Tăng cường xây dựng và hướng dẫn quy trình sản xuất theo hướng hữu cơ (sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật sinh học...), áp dụng các quy trình, chứng nhận về thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (*VietGAP, Hữu cơ...*), chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất (nhất là công nghệ sau thu hoạch: chế biến và chế biến sâu; ứng dụng công nghệ 4.0 trong nông nghiệp) nhằm nâng cao giá trị - chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Tập trung thu hút các nguồn lực đầu tư của các doanh nghiệp, hợp tác xã vào sản xuất nông nghiệp (rau, củ quả, thịt, trứng) khai thác tiềm năng lợi thế từng vùng, khuyến khích phát triển liên kết sản xuất các sản phẩm an toàn, chất lượng gắn với tiêu thụ sản phẩm (phục vụ các trường học trên địa bàn huyện, Thành phố Điện Biên phủ..., các thị trường tiêu thụ khác). Nghiên cứu xây dựng các mô hình nông nghiệp farm quy mô hộ gia đình, hợp tác xã kết hợp với du lịch sinh thái (du lịch trải nghiệm cho các trường học, các gia đình, du khách trong và ngoài tỉnh) và phát triển nông nghiệp xanh, giảm phát thải khí nhà kính.

- Thu hút đầu tư phát triển chăn nuôi gia súc (trâu, bò, ngựa, lợn...) gắn với liên kết sản xuất (Sam Múm, Núa Ngam...); chăn nuôi gia cầm lấy thịt và trứng tại các xã vùng lòng chảo (Thanh Hưng, Thanh Luông, Thanh yên, Thanh Chăn, Noong Luông, Pom Lót...). Tập trung phát triển các sản phẩm nông nghiệp đặc sản (gà ri, vịt bản, lợn bản...), phát triển làng nghề mang tính đặc thù của địa phương tham gia chuỗi phát triển du lịch gắn với chương trình “*mỗi xã một sản phẩm*” (OCOP).

- Củng cố và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới của các xã, chú trọng vào các tiêu chí chưa bền vững (môi trường, tổ chức sản xuất, thu nhập, các tiêu chí về cơ sở vật chất văn hóa, y tế, giáo dục, đảm bảo an ninh trật tự, xây dựng hệ thống chính trị, tiếp cận phổ biến pháp luật...); tăng cường nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới, huy động hiệu quả sự tham gia, đóng góp của Nhân dân, doanh nghiệp, các nguồn lực để đầu tư xây dựng các xã đạt chuẩn nông thôn mới,

xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu; phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện Điện Biên đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ, khôi phục và phát triển các loại rừng theo quy hoạch; thúc đẩy phát triển lâm sản ngoài gỗ; hỗ trợ phát triển trồng rừng sản xuất gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm. Tiếp tục quản lý, chăm sóc và khai thác có hiệu quả diện tích cây cao su hiện có, tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân; hỗ trợ phát triển cây Mắc ca gắn với chế biến và tiêu thụ sản phẩm tại các vùng phù hợp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Phối hợp tạo mọi điều kiện để mở rộng, nâng cao hiệu quả sản xuất của các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có; khuyến khích, phối hợp chặt chẽ trong công tác xúc tiến đầu tư, giải phóng mặt bằng, giải quyết các thủ tục hành chính để thu hút các nguồn lực từ các doanh nghiệp, các cá nhân trong và ngoài tỉnh tham gia đầu tư khai thác các tiềm năng sản xuất công nghiệp trên địa bàn. Tập trung vào công nghiệp chế biến nông, lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng

Khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên, bảo tồn và phát huy các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp, nghề truyền thống; khuyến khích xây dựng các cơ sở chế biến thức ăn chăn nuôi, thu mua, chế biến nông, lâm sản; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất tạo ra sản phẩm mới từ nguyên vật liệu địa phương.

4. Phát triển du lịch, thương mại, dịch vụ

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kinh doanh dịch vụ trên địa bàn phát triển. Tập trung đầu tư và khai thác hiệu quả các tiềm năng lợi thế về du lịch; phát triển du lịch dựa trên ba tiềm năng chính là du lịch lịch sử, du lịch văn hóa và du lịch sinh thái, lấy di tích Thành Bản Phủ là trung tâm, qua đó kết nối với các điểm du lịch khác như U Va, Động Pa Thơm, động Chùa Ta, cửa khẩu quốc tế Tây Trang. Phát huy giá trị văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng, huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội để tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng và phát triển du lịch.

Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm chủ lực của địa phương, nhất là các sản phẩm nông, lâm sản đến các thị trường mới. Khuyến khích và tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia vào các hoạt động thương mại, du lịch, dịch vụ.

Đẩy mạnh hoạt động xuất, nhập khẩu và các dịch vụ hỗ trợ tại cửa khẩu quốc tế Tây Trang và cửa khẩu chính Huổi Puốc; khuyến khích, đẩy mạnh phát triển mặt hàng xuất khẩu có lợi thế của địa phương như xi măng, vật liệu xây dựng và một số nhu yếu phẩm khác.

5. Tiếp tục huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; phát triển các thành phần kinh tế

Tổ chức quản lý quy hoạch, rà soát quy hoạch xây dựng nông thôn, quy hoạch đô thị, điều chỉnh quy hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế. Xây dựng kế hoạch phát triển đô thị, tập trung nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng, tổ chức thực

hiện các tiêu chí đô thị đảm bảo đúng tiến độ đề ra. Thu hút đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Tăng cường các biện pháp quản lý tốt nguồn thu, chống thất thu ngân sách. Thực hiện tốt các chính sách thu hút đầu tư, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn, góp phần tăng nguồn thu ngân sách. Quản lý chi ngân sách đúng Luật, tiết kiệm, hiệu quả, cân đối chi đảm bảo an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, các nhiệm vụ chính trị của địa phương; giải ngân thanh toán kịp thời các chương trình dự án. Đa dạng hóa các hình thức huy động vốn, ưu tiên vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, nông nghiệp, nông thôn, đồng thời thực hiện tốt chính sách vay vốn đối với các đối tượng chính sách để đầu tư sản xuất góp phần giảm nghèo nhanh, bền vững. Tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp vay vốn để tháo gỡ khó khăn; mở rộng diện cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất và dịch vụ.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp ngân sách, chủ tài khoản các đơn vị dự toán trong công tác quản lý ngân sách, sử dụng tài sản, tiền vốn của nhà nước.

6. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận, chính sách đất đai; về bảo vệ tài nguyên môi trường, chủ động phòng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tổ chức công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về đất đai, nâng cao ý thức bảo vệ, khai thác sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên và ý thức bảo vệ môi trường sống xanh- sạch- đẹp- thân thiện. Quản lý chặt chẽ công tác quy hoạch, rà soát điều chỉnh quy hoạch cấp huyện, xã cho phù hợp với thực tế sử dụng, thực hiện tốt công tác công khai quy hoạch. Triển khai kế hoạch sử dụng đất hàng năm giai đoạn 2026-2030. Tăng cường công tác kiểm tra phát hiện, ngăn chặn xử lý các hành vi, vi phạm pháp luật về đất đai. Thực hiện lập, điều chỉnh Quy hoạch 2021-2030 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm, tổ chức rà soát quỹ đất trên địa bàn, tìm kiếm các khu đất có tiềm năng, có giá trị kinh tế cao, diện tích đất của các tổ chức đã ngừng hoạt động, hoạt động kém hiệu quả... từ đó xây dựng kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất theo từng giai đoạn, cập nhật, bổ sung vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm và hoàn thiện các trình tự, thủ tục để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định.

Khai thác, sử dụng tài nguyên, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh thực hiện quản lý, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Khuyến khích các nhà đầu tư các công nghệ mới, sản xuất các vật liệu thân thiện môi trường như: gạch không nung, cát nghiền... nhằm hạn chế tác động đến môi trường do việc khai thác khoáng sản gây ra. Ưu tiên nguồn lực cho lĩnh vực bảo vệ môi trường. Tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp hoạt động có nguy cơ cao gây ô nhiễm môi trường, các làng nghề và hoạt động khai thác, vận chuyển và chế biến khoáng sản; kiểm soát chặt chẽ các nguồn xả thải, kiểm tra các đơn vị sản xuất, kinh doanh và yêu cầu thực hiện việc ký cam kết bảo vệ môi trường; thường xuyên giám sát đối với các sở sản

xuất, kinh doanh, chế biến có phát sinh nước thải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Siết chặt quản lý, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong khai thác tài nguyên, khoáng sản. Bảo vệ, khai thác hiệu quả nguồn nước nóng và sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên nước trên địa bàn huyện. Huy động nguồn lực đầu tư các dự án xử lý rác thải. Từng bước thúc đẩy phát triển kinh tế tuần hoàn, coi rác thải là tài nguyên.

Xây dựng các kịch bản, kế hoạch hành động chủ động ứng phó, giảm nhẹ hậu quả do thiên tai gây ra, thích ứng với biến đổi khí hậu. Đầu tư, xây dựng các công trình chống sạt lở; bảo vệ và phát triển rừng, phủ xanh đất trống đồi núi trọc. Chủ động thực hiện có hiệu quả công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai.

II- VỀ VĂN HÓA – XÃ HỘI

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo theo hướng toàn diện, đáp ứng nhu cầu học tập của xã hội

Đổi mới công tác quản lý, nội dung, phương pháp dạy học, tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Chú trọng bồi dưỡng nâng cao năng lực, bản lĩnh chính trị cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

Khai thác và phối hợp tốt môi trường nhà trường- gia đình và xã hội trong thực hiện nhiệm vụ Giáo dục- Đào tạo. Tích cực vận động Nhân dân, nhất là đồng bào vùng sâu, vùng xa cho con em ra lớp đúng độ tuổi. Duy trì và tổ chức thực hiện có hiệu quả mô hình tổ chức nấu ăn tập trung cho học sinh bán trú.

Đẩy mạnh liên kết với các trường Đại học, Cao đẳng đào tạo nghề cho người lao động. Quan tâm bồi dưỡng, nâng cao trình độ cán bộ kỹ thuật cho các ngành nghề nông, lâm, ngư nghiệp, khu vực nông thôn. Đặc biệt chú ý đào tạo lực lượng lao động trẻ, bồi dưỡng kiến thức quản lý, trình độ kỹ thuật để lực lượng này trở thành hạt nhân nòng cốt đưa tiến bộ khoa học kỹ thuật, phương thức mới vào sản xuất.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ, nhất là công nghệ cao, tiên tiến gắn với chuyển đổi số

Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, bao gồm đổi mới toàn diện hoạt động quản lý từ cấp huyện đến cơ sở, theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và phục vụ đời sống Nhân dân; đẩy mạnh chuyển đổi số. Tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đầu tư. Tăng cường nâng cao số lượng và chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

3. Tiếp tục đầu tư hoàn thiện hệ thống y tế và nâng cao chất lượng công tác dân số

Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất xây dựng mới các Trạm y tế. Khuyến khích phát triển và tăng cường quản lý hoạt động của các phòng khám tư nhân trên địa bàn, đẩy mạnh xã hội hóa trong việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị hiện đại trong lĩnh vực y tế. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trạm y tế, thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế, tăng cường các dịch vụ chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, người cao tuổi, người nghèo và các đối tượng chính sách. Đào tạo nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, đáp ứng nhu cầu hiện nay; nâng cao chất lượng, trách nhiệm, thái độ phục vụ của đội ngũ y bác sỹ. Chủ động kiểm soát và giám sát kịp thời với các dịch bệnh, phòng chống và xử trí không để dịch bệnh lan rộng và bùng phát. Triển khai có hiệu quả phong trào nâng cao sức khỏe nhân dân; nâng cao chất lượng dân số về thể chất; cải thiện tình trạng sức khỏe sinh sản; duy trì mức sinh hợp lý. Phát triển bảo hiểm y tế, tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân.

4. Phát triển văn hoá, thể thao sâu rộng bền vững, gắn với nâng cao đời sống tinh thần của Nhân dân

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị về văn hoá, thông tin, thể thao... Nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý Nhà nước đối với các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thông tin, thể thao, du lịch trên địa bàn. Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” gắn với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đẩy mạnh xã hội hoá; lồng ghép các nguồn vốn xây dựng các thiết chế văn hóa ở những vùng dân cư còn khó khăn, vùng dân tộc thiểu số tạo sân chơi lành mạnh cho đồng bào các dân tộc. Kết hợp văn hóa với kinh tế, chính trị, quốc phòng - an ninh nhằm chủ động phát huy thế mạnh của văn hóa là nền tảng cũng là đích đến để phát triển mọi lĩnh vực của đời sống xã hội.

Phát triển du lịch dựa trên ba tiềm năng chính là du lịch lịch sử, du lịch văn hóa và du lịch sinh thái, lấy di tích Thành Bản Phủ là trung tâm, qua đó kết nối với các điểm du lịch khác như U Va, Động Pa Thơm, động Chua Ta, cửa khẩu quốc tế Tây Trang. Phát huy giá trị văn hóa các dân tộc gắn với phát triển du lịch cộng đồng, huy động, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội để tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng và phát triển du lịch.

5. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông và báo chí tạo sự đồng thuận trong xã hội

Đổi mới mạnh mẽ công tác lãnh đạo, chỉ đạo và định hướng thông tin truyền thông, tập trung vào các vấn đề quan trọng và thực tế, đảm bảo thông tin kịp thời, chính xác và thuyết phục. Đảm bảo các cơ quan thông tin truyền thông của huyện giữ vai trò quan trọng trong tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, và các sự kiện trọng đại. Xử lý nghiêm các trường hợp đưa tin sai sự thật, gây tác động tiêu cực.

Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan thông tin truyền thông. Bảo đảm công khai, minh bạch thông tin, quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của Nhân dân, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

Phát triển mạng lưới hạ tầng viễn thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

thông tin hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển; đảm bảo thông tin liên lạc, thông tin kịp thời, phục vụ cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành và nhân dân. Vận hành, quản lý tốt công thông tin điện tử của huyện. Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, truyền thông.

6. Bảo đảm an sinh xã hội gắn với giảm nghèo, lao động, việc làm và giải quyết các vấn đề xã hội

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương trong việc triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nhà nước về thực hiện chính sách an sinh xã hội. Xây dựng đề án phát triển nguồn nhân lực; tranh thủ các nguồn vốn để tập huấn, dạy nghề, đào tạo nghề, chuyển đổi ngành nghề cho người lao động; tổ chức tốt hoạt động cho vay phát triển sản xuất, giải quyết việc làm theo lối suất ưu đãi, tăng thu nhập cho người lao động và giảm thất nghiệp, góp phần phát triển kinh tế xã hội; kết hợp làm tốt công tác khuyến nông, khuyến công; khuyến khích thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào huyện; liên kết đưa lao động đi xuất khẩu.

Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách an sinh xã hội, huy động nguồn lực hỗ trợ các đối tượng chính sách, người có công và thực hiện đền ơn đáp nghĩa. Triển khai các giải pháp giảm nghèo bền vững, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và dân cư vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Thực hiện các chương trình phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và vùng đặc biệt khó khăn, thực hiện sắp xếp ổn định dân cư. Tăng cường thực hiện các chính sách bảo vệ trẻ em, thực hiện bình đẳng giới.

7. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác dân tộc và tôn giáo

Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và chính sách dân tộc; rà soát xác định đúng đối tượng thụ hưởng; huy động tốt các nguồn lực thực hiện. Cấp ủy, chính quyền, Ban Chỉ đạo 160 từ cấp huyện đến xã chủ động nắm chắc tình hình địa bàn, dư luận trong Nhân dân, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ về công tác tôn giáo; phát hiện và xử lý kịp thời, dứt điểm các hành vi lợi dụng tôn giáo để tuyên truyền, chống phá Đảng, Nhà nước, gây mất đoàn kết, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tôn giáo.

III- QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ ĐỐI NGOẠI

1. Tăng cường công tác quân sự, quốc phòng địa phương gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện đối với lực lượng vũ trang huyện. Tiếp tục quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, chiến lược của Đảng, Nhà nước về quân sự, quốc phòng, nhất là Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, chiến lược bảo vệ biên giới quốc gia và Luật phòng thủ dân sự. Quan tâm đầu tư xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ huyện. Chủ động, linh hoạt ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống, không để bị động bất ngờ; xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức; xây dựng lực lượng dự bị động viên hùng hậu, dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất

lượng huấn luyện, diễn tập; thực hiện hiệu quả công tác dân vận trong tình hình mới, quan tâm bảo đảm tốt công tác chính sách đối với lực lượng vũ trang và hậu phương quân đội. Triển khai, thực hiện Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho dân quân tự vệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2026 – 2030; Đề án Xây dựng Trụ sở làm việc của Ban CHQS cấp xã; xây dựng lực lượng dân quân thường trực và chốt chiến đấu của dân quân thường trực các xã biên giới; Đề án hỗ trợ công tác đào tạo nghề và hỗ trợ việc làm cho thanh niên là hạ sĩ quan, chiến sĩ hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân xuất ngũ trở về địa phương giai đoạn 2024 - 2030.

2. Bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình tình địa bàn, đối tượng; chủ động phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động; bảo vệ vững chắc an ninh chính trị nội bộ; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về trật tự an toàn xã hội; khai thác hiệu quả dữ liệu dân cư, dữ liệu căn cước công dân, các tiện ích của Đề án 06; siết chặt công tác quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; chủ động phòng chống cháy, nổ, kiểm chế tai nạn giao thông; phát động mạnh mẽ, sâu rộng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước. Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang cấp trang thiết bị, hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác xây dựng lực lượng Công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

3. Công tác đối ngoại

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện các văn bản của Đảng, Nhà nước về hoạt động đối ngoại; tích cực, chủ động triển khai các hoạt động đối ngoại, đặc biệt chú trọng xây dựng, củng cố quan hệ hữu nghị truyền thống với các huyện Phôn Thoong, huyện Mường Mây, nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào. Mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới; triển khai thực hiện có hiệu quả nội dung Biên bản ghi nhớ đã ký kết; tăng cường hoạt động đối ngoại Nhân dân, tạo điều kiện cho các tổ chức đoàn thể, nhân dân hai bên biên giới tổ chức và tham gia các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, trao đổi hàng hóa, thăm thân. Tiếp tục hợp tác có hiệu quả với các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ; thu hút các nguồn lực viện trợ nước ngoài phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

IV- XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP THEO HƯỚNG TINH GỌN HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ

1. Đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp

Thực hiện sự lãnh đạo trực tiếp toàn diện của cấp ủy Đảng đối với tổ chức và hoạt động của HĐND các cấp, phát huy tính chủ động, nâng cao trách nhiệm người đại biểu dân cử. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của HĐND các cấp; thực hiện tốt hơn nữa vai trò cơ quan dân cử. Đổi mới việc tổ chức, nâng cao chất lượng các kỳ họp HĐND, xây dựng và ban hành các nghị quyết; phát huy vai trò trách nhiệm của đại biểu HĐND trong thảo luận chất vấn

tại các kỳ họp. Tăng cường hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, đại biểu HĐND. Nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xem xét đơn đóc việc giải quyết các kiến nghị, đơn thư khiếu nại của cử tri góp phần tích cực vào việc giải quyết và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

2. Đối với hoạt động của Ủy ban nhân dân các cấp

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, quán triệt Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Kịp thời cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; thực hiện quyết liệt hơn nữa các giải pháp chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, phấn đấu đạt các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch đề ra.

Tiếp tục chỉ đạo, đổi mới hoạt động của UBND các cấp theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý xã hội, đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai, khoáng sản, môi trường, xây dựng, quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tập trung chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm; thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính theo đúng chủ trương, quy định của Trung ương; rà soát tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, điều chỉnh số lượng biên chế bảo đảm phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Thực hiện nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, các cơ quan có liên quan phối hợp thực hiện.

Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông về nghiệp vụ, liêm chính, chuyên nghiệp, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và phát huy trách nhiệm của người đứng đầu. Công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết, phản hồi ý kiến, kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của các cơ quan chuyên môn và UBND xã. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực; phát hiện, xử lý kịp thời nghiêm minh các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

V- PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC, NÂNG CAO VAI TRÒ VÀ HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI

Ủy ban MTTQ các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động, thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước,

phong trào nông dân thi đua sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo và nhân rộng các điển hình kinh tế; phát huy dân chủ, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tập hợp đoàn viên, hội viên, nâng cao chất lượng hoạt động của Đoàn, phong trào thanh, thiếu niên và xây dựng các tổ chức hội từ huyện đến cơ sở thật sự vững mạnh; phát huy vai trò, năng lực của các tổ chức hội và các tầng lớp Nhân dân trong việc tham gia giám sát và phản biện xã hội, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh. Tăng cường các hoạt động đối ngoại Nhân dân; nâng cao chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri; chủ động nắm tình hình, diễn biến, tư tưởng và đời sống của Nhân dân, kịp thời tham mưu, giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội. Phát huy vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội trong việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phòng, chống tham nhũng.

VI- CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG

1. Về chính trị, tư tưởng, đạo đức

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của công tác tư tưởng, lý luận cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân; quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng gắn với việc xây dựng, ban hành các chỉ thị, nghị quyết bảo đảm cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện của huyện; chú trọng tổng kết thực tiễn. Tăng cường giáo dục truyền thống cách mạng của Đảng ta qua 100 năm thành lập và phát triển; triển khai nghiên cứu, biên soạn, phát hành lịch sử Đảng bộ huyện Điện Biên, tập II (giai đoạn 2000-2030) và lịch sử Đảng bộ các xã theo kế hoạch của Ban Thường vụ Huyện ủy khóa XX. Chỉ đạo theo dõi nắm chắc và dự báo sát, đúng tình hình tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, dư luận Nhân dân; kịp thời xử lý thông tin và định hướng tư tưởng, dư luận gắn với giải quyết tốt các vấn đề bức xúc của Nhân dân, các vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh, đảm bảo thống nhất tư tưởng trong Đảng và đồng thuận xã hội; tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các luận điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị; kết hợp tăng cường kỷ cương, kỷ luật, thượng tôn pháp luật với giáo dục, bồi dưỡng nhân cách, rèn luyện chuẩn mực đạo đức cách mạng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; nâng cao tinh thần tự giác tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực đạo đức cách mạng, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2. Về tổ chức xây dựng Đảng

Tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, học tập, nghiên cứu, cụ thể hóa để tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các nghị quyết, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác tổ chức xây dựng Đảng. Thực hiện kịp thời, hiệu quả chủ trương của Đảng, Nhà nước, Tỉnh ủy về sắp xếp đơn vị hành chính đảm bảo tinh gọn, phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương. Thực hiện nghiêm chủ trương

của Đảng về công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, tinh giản biên chế theo vị trí việc làm gắn với nâng cao chất lượng, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, hoàn thiện xây dựng vị trí việc làm trong từng cơ quan, tổ chức, làm cơ sở để xác định tổng biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2026-2031.

Tiếp tục tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ các khâu trong công tác cán bộ; tiếp tục đổi mới phương pháp đánh giá, nhận xét cán bộ; thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ; quan tâm xây dựng tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số theo yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của địa phương; đổi mới công tác bố trí, sử dụng cán bộ, xây dựng kế hoạch và thực hiện luân chuyển cán bộ theo quy hoạch; xác định số lượng và dự kiến danh sách cán bộ luân chuyển trong cả nhiệm kỳ và từng năm. Tiếp tục thực hiện chủ trương bí thư cấp ủy đồng thời là thủ trưởng cơ quan, đơn vị; bí thư cấp ủy đồng thời là chủ tịch HĐND cấp huyện, cấp xã; bí thư chi bộ đồng thời là trưởng thôn, bản hoặc trưởng ban công tác mặt trận. Xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, tinh thông nghiệp vụ, gương mẫu, công tâm, trách nhiệm trong thực thi công vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nghị quyết, kết luận, kế hoạch của Trung ương, của Tỉnh ủy về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên; đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Quan tâm xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cấp ủy viên, bí thư cấp ủy. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, chất lượng kết nạp đảng viên, chú trọng công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên mới, quan tâm kết nạp đảng viên là trưởng thôn, bản, trưởng ban công tác mặt trận. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả mô hình “chi bộ bốn tốt”, “đảng bộ cơ sở bốn tốt”. Tăng cường công tác quản lý đảng viên; kịp thời rà soát, sàng lọc đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách. Đổi mới, tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ công tác rà soát, thẩm định, thẩm tra, xác minh và kết luận tiêu chuẩn chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Chủ động phòng ngừa, kiên quyết đấu tranh với các hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội; bảo vệ cán bộ, đảng viên; bảo vệ khối đại đoàn kết dân tộc.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Tiếp tục phổ biến quán triệt các văn bản của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, UBKT các cấp đối với công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Đảng, chú trọng đổi mới trong công tác kiểm tra, giám sát theo phương châm “Giám sát phải mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm”,

thực hiện tốt các quy định về kiểm soát quyền lực trong kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán và kiểm soát quyền lực thuộc lĩnh vực UBKT Huyện ủy theo dõi, không để xảy ra hạn chế, khuyết điểm thành vi phạm của tổ chức Đảng và đảng viên; lãnh đạo UBKT Huyện ủy thực hiện nghiêm việc kiểm soát tài sản, thu nhập đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

Công tác tiếp đảng viên, công dân, giải quyết đơn tố cáo, khiếu nại kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm túc; thực hiện nghiêm việc xem xét xử lý kỷ luật đối với tổ chức Đảng và đảng viên có vi phạm, kiến nghị các tổ chức chính trị - xã hội, chính quyền xem xét xử lý kỷ luật đảm bảo sự đồng bộ.

Công tác kiện toàn, xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảm bảo đủ số lượng, chất lượng, có bản lĩnh chính trị, năng lực công tác; thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về mọi mặt nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện có hiệu quả công tác sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng năm, giữa nhiệm kỳ và sơ kết, tổng kết các nghị quyết chuyên đề để đánh giá kết quả thực hiện, đề ra nhiệm vụ, giải pháp và kịp thời đề xuất với cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi một số quy định về công tác kiểm tra, giám sát.

4. Công tác dân vận

Thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền; phong trào thi đua Dân vận khéo, nhất là công tác đẩy mạnh “Dân vận khéo” trong bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án, các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện và trong xây dựng nông thôn mới; xây dựng chính quyền thân thiện tạo sự đồng thuận, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Kịp thời nắm bắt, dự báo tình hình Nhân dân, dư luận xã hội để tham mưu cấp ủy, chính quyền giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm, không để phát sinh “điểm nóng” tại địa phương.

5. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp. Chỉ đạo các cơ quan chức năng đã tăng cường phối hợp, thực hiện tốt công tác năm tình hình, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh, đảm bảo an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội, không để bị động, bất ngờ xảy ra. Đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả đối với các hoạt động tuyên truyền tôn giáo trái pháp luật. Tăng cường phối hợp triển khai thực hiện tốt các phương án, kế hoạch bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu trọng điểm về chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa vi phạm, tội phạm; tập trung đấu tranh và thực hiện hiệu quả đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, nhất là tội phạm ma túy. Các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ của ngành giao; tăng cường công tác phối hợp trong việc giải quyết các loại án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh quán triệt, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại các phiên họp của Ban Chỉ đạo gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị, chuyên đề hằng năm và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII, XIII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện đảm bảo đồng bộ.

Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp huyện chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo Chương trình trọng tâm công tác cải cách tư pháp năm; tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức Đảng, các cơ quan tư pháp, bảo vệ pháp luật tổ chức phổ biến, quán triệt, triển khai các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác cải cách tư pháp. Lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tư pháp tăng cường phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ cải cách tư pháp.

6. Về đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 118-KH/HU, ngày 11/5/2023 về thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XXI và các chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan trên địa bàn huyện.

Các cấp ủy tiếp tục tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Đảng, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và đối ngoại, công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị; phân công nhiệm vụ cụ thể cho cấp ủy viên gắn với kiểm soát quyền lực chặt chẽ.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý đủ phẩm chất, năng lực và uy tín; thực hiện tốt các khâu trong công tác cán bộ gắn với việc thực hiện Quy định số 144-QĐ/TW, ngày 11/7/2023 của Bộ Chính trị. Tiếp tục nâng cao chất lượng đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên, tập thể lãnh đạo, quản lý, cán bộ hằng năm.

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; thực hiện giám sát mở rộng, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm; đẩy mạnh công tác tự kiểm tra, giám sát thường xuyên; quan tâm chỉ đạo việc thực hiện các kết luận kiểm tra, thông báo kết quả giám sát của cấp ủy. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ quan, đơn vị; mở rộng hình thức họp trực tiếp kết hợp với trực tuyến; giảm hội nghị, cuộc họp không cần thiết.

Ban Thường vụ và Thường trực cấp ủy định kỳ tổ chức làm việc với các cấp ủy trực thuộc để nắm tình hình, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở; xây dựng

kế hoạch định kỳ làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp và tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy các cấp tăng cường thời gian đi cơ sở để nắm tình hình, giúp cơ sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.
